

Số: 35 /2026/VDT-TCKT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)

NĂM BÁO CÁO: 2025

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303357746.
- Vốn điều lệ : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Địa chỉ: 117 Âu Cơ, Phường Tân Phú, Tp.HCM, Việt Nam.
- Số điện thoại: 22134252-22134253-39746171-38653581 Số Fax : 08 39746171
- Website: www.luoithepbinhtay.com.vn
- Mã cổ phiếu: VDT

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Nhà máy lưới thép Bình Tây, đơn vị trực thuộc Công ty Thép Miền Nam theo Quyết định số 225/2003/QĐ-BCN ngày 19 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương). Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây hiện nay trực thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0303357746 (số cũ 4103002435), đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 6 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh như sau:

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 2 ngày 23 tháng 02 năm 2005 về việc sáp nhập Công ty cổ phần lưới thép Sài Gòn (số đăng ký kinh doanh số: 4103000816 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 31 tháng 01 năm 2002) vào Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây và bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 3 ngày 22 tháng 3 năm 2005, lần thứ 4 ngày 16 tháng 10 năm 2006, lần 6 ngày 08 tháng 11 năm 2007 và lần 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 5 ngày 25 tháng 01 năm 2007 về việc thay đổi người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 7 ngày 30 tháng 3 năm 2010 về việc thay đổi số đăng ký kinh doanh và vốn điều lệ.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 8 ngày 11 tháng 4 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty và mã hóa ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 10 ngày 05 tháng 5 năm 2014 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 11 ngày 09 tháng 08 năm 2014 về việc đăng ký thêm thông tin về địa điểm kinh doanh Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 12 ngày 06 tháng 09 năm 2014 về việc Hiệu đính thông tin địa điểm kinh doanh của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 13 ngày 29 tháng 02 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về mệnh giá cổ phần của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 14 ngày 06 tháng 05 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về email và website của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 15 ngày 06 tháng 08 năm 2020 về việc hiệu đính thông tin về số lượng cổ phần của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 16 ngày 06 tháng 05 năm 2024 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 17 ngày 14 tháng 10 năm 2025 về việc thay đổi người địa chỉ doanh nghiệp theo địa giới hành chính do Sở Tài chính TP HCM cấp.

Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán (VDT) tại TCT Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Số 266/2010/GCNCNP-VSD kể từ ngày 09/11/2010.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là

- Sản xuất sắt, thép, gang. Chi tiết: Sản xuất sắt thép (không hoạt động tại trụ sở).

- Sản xuất kim loại màu và kim loại quý. Chi tiết: Sản xuất kim loại màu (không hoạt động tại trụ sở).

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Mua bán sắt thép, kim loại màu.

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng

- Mua bán sản phẩm bằng sắt-thép, kim loại màu, vật liệu xây dựng:

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê mặt bằng, kho bãi. Cho thuê văn phòng. Kinh doanh bất động sản.

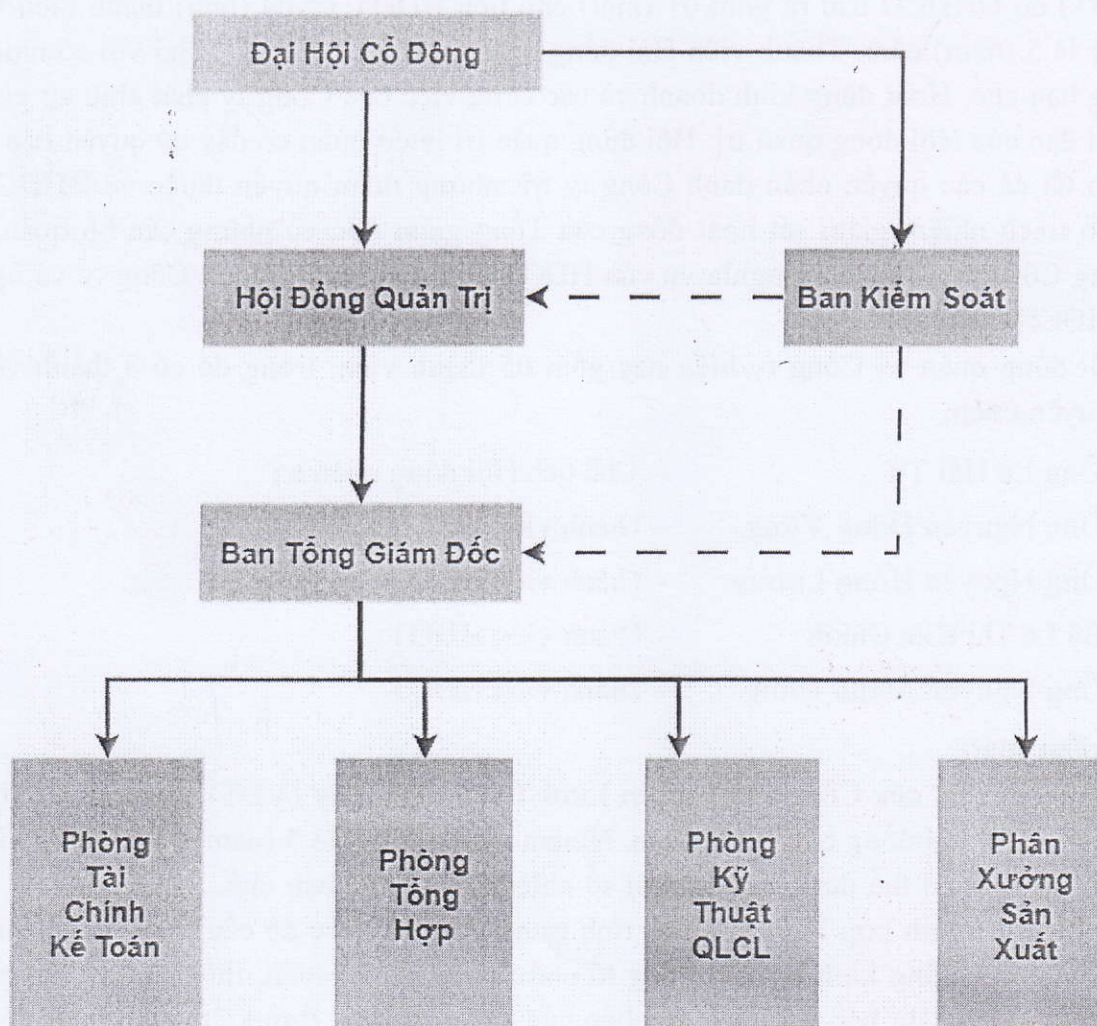
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hàng bằng ô tô.

2.2 Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Các tỉnh Miền Tây, Miền Trung...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

* Mô hình quản trị:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CTCP LƯỚI THÉP BÌNH TÂY



- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:

Cơ cấu tổ chức của Công ty theo mô hình công ty Cổ phần, bao gồm:

- +Đại hội đồng cổ đông;
- +Hội đồng quản trị;
- +Ban kiểm soát;
- +Ban tổng giám đốc;
- +Các phòng chuyên môn;
- +Phân xưởng;

• **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT). Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất

kinh doanh, quyết định sửa đổi bổ sung vốn điều lệ của công ty, bầu, miễn nhiệm bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và quyết định tổ chức lại, giải thể công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ công ty.

- **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) chủ tịch HĐQT và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật, điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 05 thành viên, trong đó có 3 thành viên không chuyên trách.

+ Ông Lê Hải Tú	- Chủ tịch Hội đồng quản trị
+ Ông Nguyễn Đông Vững	- Thành viên HĐQT
+ Ông Nguyễn Hồng Lương	- Thành viên HĐQT
+ Bà Lê Thị Kim Chính	- Thành viên HĐQT
+ Ông Nguyễn Mạnh Hùng	- Thành viên HĐQT

- **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của BKS là 5 (năm) năm, thành viên của Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát của Công ty hiện nay gồm 03 thành viên:

+ Bà Phạm Thị Thanh Bình	- Trưởng Ban kiểm soát;
+ Bà Bùi Thị Thu Nga	- Thành viên BKS;
+ Bà Phạm Huy Phúc	- Thành viên BKS;

- **Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng giám đốc: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc Tổng giám đốc là các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban chức năng.

Ban Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 01 (một) người: 01 Tổng Giám đốc

+ Ông Nguyễn Đông Vững – Tổng giám đốc Công ty;

Kế toán trưởng : Bà Lê Thị Phương Dung.

Các phòng ban phân xưởng của Công ty: gồm 03 phòng và 01 phân xưởng.

+Phòng Tổng hợp: - Bà Bùi Thị Thu Nga : Trưởng phòng;

+Phòng Kỹ thuật QLCL - Ông Bùi Tiến Dũng : Trưởng phòng;

+Phòng Tài chính kế toán: - Bà Lê Thị Phương Dung: KTT, Trưởng phòng;

+Phân xưởng sản xuất: - Ông Thiều Huy Lực: Quản đốc.

• **Phân xưởng sản xuất**: sản xuất và cung cấp đầy đủ sản phẩm theo kế hoạch kinh doanh.

* **Các công ty con, công ty liên kết**: Không có Công ty con, không có Công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Hoàn thành tốt các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Đảm bảo việc quản lý và vận hành hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tăng cường công tác nghiên cứu đầu tư cho khoa học công nghệ, nhân lực chất lượng cao nhằm tạo ra sản phẩm ngày càng chất lượng, hiệu quả.

Không ngừng hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng chiến lược, kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trung và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, chất lượng cao.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty CP Lưới Thép Bình Tây hướng tới mục tiêu trở thành đơn vị sản xuất kinh doanh sản phẩm sau cán đóng vai trò quan trọng trong hệ thống thành viên của Tổng công ty Thép VN - CTCP, góp phần đảm bảo cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Đưa ra chiến lược phù hợp để nâng cao vị thế trên thị trường, đảm bảo cung cấp nguồn sản phẩm chất lượng cao với mức giá cạnh tranh trên thị trường.

Công ty sẽ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để đổi mới, cải tiến trong mọi lĩnh vực hoạt động. Duy trì sản lượng theo kế hoạch, giảm thiểu tối đa các chi phí sản xuất, gia tăng lợi nhuận.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

Mục tiêu tiếp tục duy trì và phát huy môi trường “Xanh sạch đẹp” hiện có của Công ty. Tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, nhân viên ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường.

Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường, thu gom rác thải tái chế... giám sát chất lượng môi trường theo quy định.

Thường xuyên thực hiện các công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Quy chế Công ty gây ảnh hưởng đến môi trường.

Thực hiện các công tác giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn tại địa phương như hàng năm đóng góp 2 ngày công và giúp đỡ các đồng bào gặp thiên tai, bão lũ... nâng cao tinh thần của cán bộ, đội ngũ nhân viên về trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2025: Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- + Kế hoạch sản xuất: Sản lượng: 3.000 tấn sản phẩm sau cán
- + Doanh thu: 75 tỷ đồng
- + Kế hoạch tiêu thụ: 3.000 tấn sản phẩm sau cán
- + Lợi nhuận trước thuế: 2 tỷ đồng

5. Các rủi ro:

Rủi ro kinh tế:

Bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2025 ghi nhận những chuyển biến ấn tượng với tốc độ tăng trưởng GDP cả năm đạt 8,02% — mức cao nhất trong giai đoạn 2011–2025 (chỉ sau kỷ lục năm 2022). Sự bứt phá này được thúc đẩy mạnh mẽ bởi Quý IV với mức tăng 8,46%, trong đó tiêu dùng (C) đóng góp trọng yếu 62% và đầu tư (I) chiếm 25,8%. Song song với đà tăng trưởng, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) được kiểm soát hiệu quả ở mức 3,31%, hoàn thành mục tiêu của Quốc hội dù chịu áp lực từ việc điều chỉnh giá điện sinh hoạt (tăng 7,20%) và nhóm vật liệu xây dựng, nhà ở (tăng 6,08%).

Trên bình diện quốc tế, dù phải đối mặt với căng thẳng thương mại và chính sách thuế đối ứng gay gắt của Mỹ (áp thuế tới 46% với hàng xuất khẩu), Việt Nam vẫn giữ vững ổn định vĩ mô. Trong bối cảnh đó, CTCP Lưới Thép Bình Tây xác định rõ những biến động này sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Để chủ động ứng phó, Công ty cam kết xây dựng các kịch bản tài chính và phương án sản xuất linh hoạt, sẵn sàng nguồn lực cho mọi tình huống thị trường. Bằng việc nâng cao năng lực quản trị rủi ro và nhạy bén trong việc tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới, Công ty quyết tâm bám sát tiến độ và hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Rủi ro pháp luật

Là một công ty hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, nên hoạt động của VDT chịu tác động của hệ thống pháp luật Việt Nam và các chính sách liên quan, bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật thuế, Luật Tài nguyên Môi trường... Ngoài ra, hiện nay VDT là một doanh nghiệp đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, nên hoạt động của Doanh nghiệp phải tuân theo các quy định của Luật chứng khoán. Bên cạnh đó, Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam đã ban hành quyết định số 21/QĐ SGDVN ngày 21/12/2021 về việc thông qua nội dung Quy chế công bố thông tin tại Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam. Vì thế, ban lãnh đạo VDT đã phân bổ nhân sự để tìm

hiệu và cập nhật các quy định mới nhằm đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt những quy định của pháp luật, đồng thời đưa ra các mục tiêu, kế hoạch phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

Rủi ro lãi suất

Thị trường tài chính Việt Nam năm 2025 đang đối mặt với những áp lực hiện hữu, khiến mặt bằng lãi suất tiềm ẩn nhiều biến động phức tạp từ cả góc độ nội tại lẫn quốc tế. Với việc tỷ giá VND/USD chịu sức ép lớn từ sự phục hồi của đồng bạc xanh và chính sách tiền tệ thắt chặt toàn cầu, dư địa để Ngân hàng Nhà nước nới lỏng chính sách là rất hạn hẹp. Lãi suất đầu vào dự báo sẽ neo quanh mức 5%–5,2%, trong khi lợi suất trái phiếu Chính phủ có xu hướng bị kéo lên mức 5%–6% trong trung hạn. Bên cạnh đó, nhu cầu vốn phục vụ đầu tư công và sự phục hồi của thị trường bất động sản trong nước cũng tạo ra những áp lực đáng kể lên hệ thống tín dụng. Dù một số định chế tài chính quốc tế như UOB kỳ vọng lãi suất điều hành sẽ được giữ nguyên để hỗ trợ tăng trưởng, nhưng các chuyên gia trong nước vẫn cảnh báo về kịch bản mặt bằng lãi suất khó duy trì ở mức thấp lâu dài do thâm hụt ngân sách và nhu cầu vốn cao.

Trước bối cảnh thị trường tiền tệ đầy thách thức, Ban lãnh đạo VDT đã chủ động đề ra các phương hướng quản trị nguồn vốn linh hoạt nhằm bảo vệ biên lợi nhuận và hoàn thành kế hoạch kinh doanh. Công ty duy trì cơ chế giám sát chặt chẽ diễn biến lãi suất ngành ngân hàng và cập nhật liên tục các dự báo xu hướng thị trường. Việc chủ động đánh giá những biến động bất thường này không chỉ giúp Công ty tối ưu hóa chi phí tài chính mà còn tạo cơ sở để đưa ra các quyết sách điều hành kịp thời, đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của doanh nghiệp trong mọi kịch bản lãi suất.

Rủi ro nguyên vật liệu

Rủi ro trong sản xuất liên quan đến các nguy cơ tiềm ẩn từ nguyên vật liệu, thiết bị hoặc con người. Điều này có thể ảnh hưởng đến doanh nghiệp, nhân viên, cổ đông, khách hàng, nhà cung cấp và cộng đồng.

Chính vì lý do trên, VDT chủ động tìm kiếm nguồn nguyên vật liệu ổn định, chất lượng với giá cả cạnh tranh từ các nhà cung cấp có uy tín trên thị trường, đảm bảo nguồn cung ứng giúp Công ty hoạt động liên tục, luôn được cung cấp nguyên vật liệu đầy đủ kịp thời phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Rủi ro khác

Bên cạnh rủi ro đặc thù trên, VDT còn chịu các rủi ro bất khả kháng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như: hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh, rủi ro về hồng hóc, mất mát tài sản trong quá trình vận chuyển hoặc lưu trữ. Đây là những rủi ro không thể loại trừ nhưng vẫn có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn.

Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty được vận động tích cực chủ động lập kế hoạch phòng chống thiên tai bão lũ, ứng phó dịch bệnh....

Về phía Công ty, luôn chủ động phòng ngừa rủi ro bằng cách mua bảo hiểm tài sản, bảo hiểm cho nhân viên, nâng cao nhận thức của nhân viên để đảm bảo an toàn trong lao động nhằm giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

1.1 Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Năm 2025				Kế hoạch năm 2026
			Kế hoạch	Thực hiện	% So cùng kỳ	% So kế hoạch	
1	Sản xuất (Tấn)	2.868	3.000	3.495	121,8	116,5	3.600
2	Tiêu thụ (Tấn)	3.051	3.000	3.548	116,3	118,3	3.600
3	Doanh thu (Tr.đồng)	73.774	75.000	83.655	113,4	111,5	90.000
4	Lợi nhuận trước thuế (Tr.đồng)	1,636	2.000	2.041	124,8	102,1	1.200
5	Thu nhập (Ng.đ/ng)	12.560	13.000	13.215	105,2	101,7	13.300

Năm 2025, tổng sản lượng sản xuất đạt 3.495 tấn, tăng 21,8% so với cùng kỳ và đạt 116,5% so với kế hoạch; sản lượng tiêu thụ đạt 3.548 tấn, tăng 16,3% so với cùng kỳ và đạt 118,3% so với kế hoạch; doanh thu đạt 83,655 tỷ đồng, tăng 13,4% so với cùng kỳ và đạt 111,5% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 2,041 tỷ đồng, tăng 24,8% so với cùng kỳ và đạt 102,1% so với kế hoạch.

Kết quả trên đạt được nhờ:

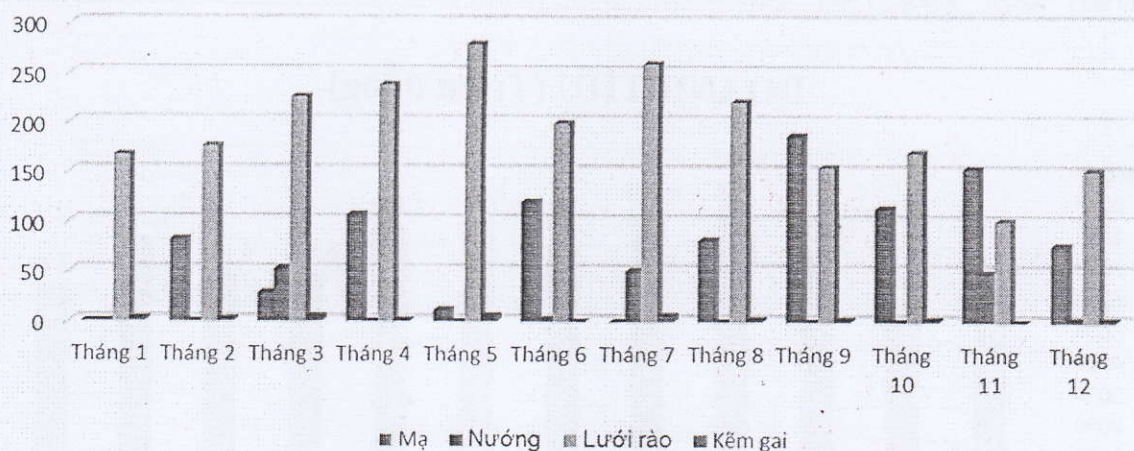
- Chủ động điều tiết sản xuất – tiêu thụ theo diễn biến thị trường và giá nguyên liệu.
- Đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các dòng dây kéo nguội, dây mạ sợi nhỏ và sản phẩm phục vụ dự án.
- Kiểm soát tốt chi phí, hàng tồn kho và dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Biểu đồ về sản xuất, tiêu thụ:

SẢN XUẤT (Tấn)

	Mạ	Nướng	Lưới rào	Kẽm gai	Tổng
Tháng 1	0	0	167	3	170
Tháng 2	82	0	176	2	260
Tháng 3	29	53	226	5	313
Tháng 4	107	0	238	1	346
Tháng 5	12	0	279	6	297
Tháng 6	120	2	199	0	321
Tháng 7	0	51	259	6	316
Tháng 8	82	0	221	2	305
Tháng 9	187	0	155	2	344
Tháng 10	114	0	170	2	286
Tháng 11	154	49	101	0	304
Tháng 12	77	2	152	2	233
Tổng	964	157	2,343	31	3,495

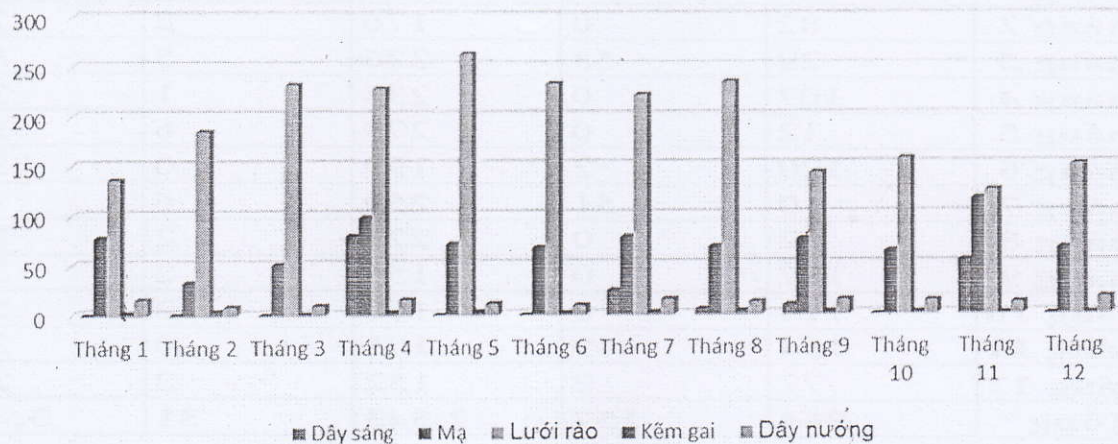
SẢN XUẤT (Tấn)



TIÊU THỤ (Tấn)

	Dây sáng	Mạ	Lưới rào	Kẽm gai	Dây nướng	Tổng
Tháng 1	0	78	136	2	16	232
Tháng 2	0	33	185	4	9	231
Tháng 3	0	51	232	1	10	294
Tháng 4	80	98	228	3	16	425
Tháng 5	0	72	263	4	12	351
Tháng 6	0	68	233	2	10	313
Tháng 7	25	79	222	3	16	345
Tháng 8	6	69	235	4	13	327
Tháng 9	10	76	143	3	15	247
Tháng 10	0	64	157	2	14	237
Tháng 11	55	117	125	1	12	310
Tháng 12	0	67	151	1	17	236
Tổng	176	872	2,310	30	160	3,548

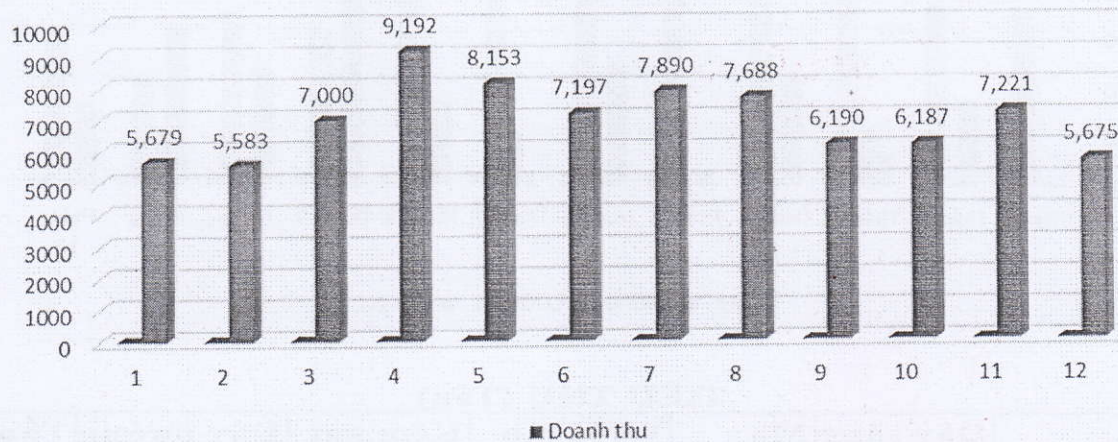
TIÊU THU (Tấn)



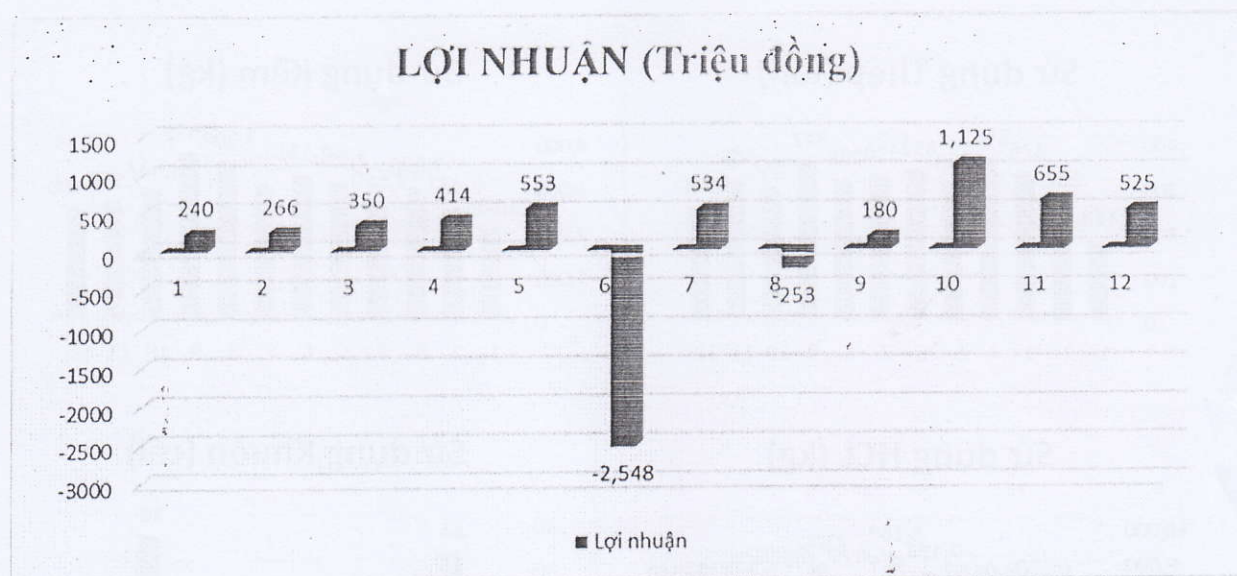
Biểu đồ về doanh thu, lợi nhuận:

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Tổng cộng
Doanh thu	5,679	5,583	7,000	9,192	8,153	7,197	7,890	7,688	6,190	6,187	7,221	5,675	83,655

DOANH THU (Triệu đồng)



Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Tổng cộng
Lợi nhuận	240	266	350	414	553	-2,548	534	-253	180	1,125	655	525	2,041



+ Các yếu tố chi phí ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận:

Doanh thu năm 2025 là 83.655 triệu đồng tăng 13,4% so với cùng kỳ, giá vốn tăng tương ứng 14,9% làm cho lợi nhuận gộp chỉ tăng 0,05% so với năm trước.

Tổng chi phí bán hàng giảm 1%, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 1,7% so với cùng kỳ. Trong đó, các khoản chi phí được tiết giảm là chi phí bốc xếp, vận chuyển.... Các khoản chi phí tăng là chi phí tiền thuê đất tăng, chi phí nhân công, chi phí điện, chi phí khác bằng tiền...

Tổng lợi nhuận trước thuế tăng 26% tương ứng là 421 triệu đồng do nỗ lực của Ban điều hành cùng như toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

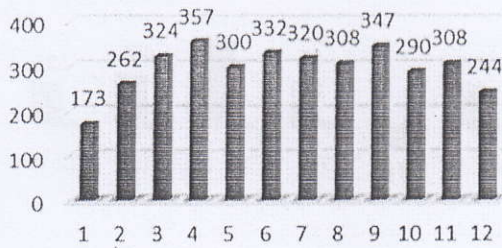
1.2 Công tác kỹ thuật cơ điện:

a. Tiêu hao vật tư chủ yếu:

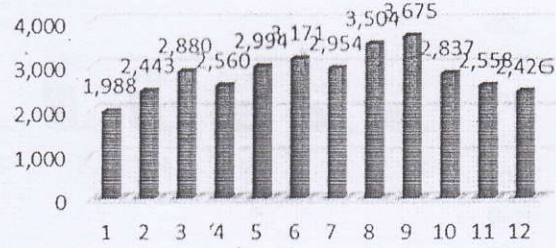
STT	Tên vật tư	ĐVT	Định mức	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Thép	Kg/T	1.008	1.015	100,7
2	Kẽm	-nt-	11.0	10.69	97,2
3	Hcl	-nt-	26.5	24.37	91,9
4	Khuôn	Cái/T	0.1	0.03	30

Biểu đồ sử dụng vật tư:

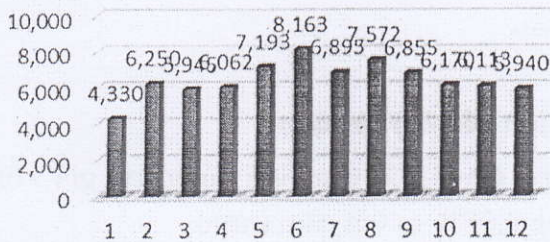
Sử dụng Thép (tấn)



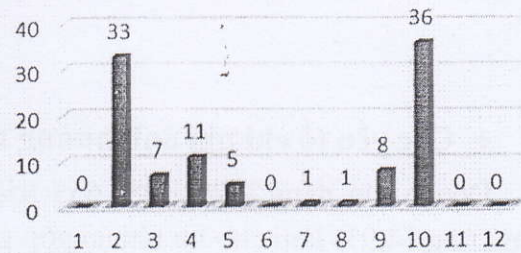
Sử dụng Kẽm (kg)



Sử dụng HCL (kg)



Sử dụng Khuôn (cái)



b. Công tác quản lý đất đai và các tài sản gắn liền với đất

- Thực hiện Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 của UBND TP HCM, ngày 19/6/2025 Công ty đã hoàn thành việc bàn giao 2 khu đất tại địa chỉ 165/5 Nguyễn Văn Long, P.10, Q.6 và 792 Phạm Văn Chí, P.7, Q.6 cho Trung tâm phát triển quỹ đất Tp HCM.

- Ngày 3/7/2025, Công ty đã nhận được Quyết định số 280/QĐ-KCNĐN của Ban quản lý các khu công nghiệp về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 theo quy trình rút gọn khu đất hơn 7.000m² chưa khai thác hết của Công ty tại KCN Nhơn Trạch II, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Ngày 25/11/2025 Công ty đã nhận được Quyết định số 63/GPMT-KCNKKT của ban quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế về việc cấp **Giấy phép môi trường**, thời hạn của Giấy phép 10 năm.

- Ngày 10/01/2026 Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận “Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất” cho Nhà máy của Công ty địa chỉ KCN Nhơn Trạch II, Đồng Nai; thời hạn sử dụng đến ngày 28/10/2047.

c. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục phát huy được tính sáng tạo của cán bộ công nhân viên. Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã phát huy và đưa vào thực tế sản xuất góp phần đáng kể trong việc hạ giá thành sản phẩm. Trong năm 2025 có tổng số 13 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được công nhận với số tiền thưởng là 73.000.000 đồng.

d. Một số công tác kỹ thuật – Quản lý chất lượng:

- Căn cứ tình hình sử dụng nguyên nhiên vật liệu, hàng hóa của năm trước, Công ty đã xây dựng và ban hành định mức vật tư, hàng hóa cho năm 2025.

- Đầu năm, Công ty lập kế hoạch bảo trì và sửa chữa thiết bị và xe cơ giới để đảm bảo thiết bị và xe cơ giới được hoạt động tốt và sử dụng có hiệu quả.

- Hàng tháng Công ty thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị máy móc, xe cơ giới đảm bảo hoạt động ổn định. Bảo trì, bảo dưỡng, kiểm định trạm biến áp 2000 kVA, xưởng sản xuất Nhơn Trạch (từ năm 2019 đến nay chưa bảo trì)

- Trong tháng 10 năm 2025, Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận Hợp chuẩn, Hợp quy (COCQ) cho các sản phẩm truyền thống đã có từ trước đến nay; đồng thời cho thêm sản phẩm mới **“Dây thép vượt ngòi để làm cốt bê tông”** do Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 cấp sau một thời gian gián đoạn từ tháng 11 năm 2020 đến nay.

1.3 Công tác an toàn lao động - phòng chống cháy nổ - VSLĐ

a. Kiểm tra an toàn – PCCN:

- Công ty luôn chú trọng và thường xuyên tổ chức triển khai kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC, môi trường, chất lượng sản phẩm hàng hóa tại các phân xưởng sản xuất ở 03 cấp (cấp tổ sản xuất, cấp Phân xưởng và Phòng Kỹ thuật).

- Về điều kiện làm việc: nhà xưởng được thiết kế thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

- Kiểm định các thiết bị nâng hạ có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ, đã nhận giấy chứng nhận và tem kiểm định ngày 20/11/2025 của Công ty Kiểm định An toàn và Đánh giá Chất lượng Máy-Thiết bị Việt Nam.

- Tổ chức cho cán bộ tham dự lớp đào tạo nghiệp vụ chuyên đề “Quản lý dự án đầu tư xây dựng”; hội thảo tập huấn “Quy định pháp luật và cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi sử dụng công nghệ sạch, công nghệ mới trong sản xuất công nghiệp”; hội nghị tập huấn các quy định mới của pháp luật về quản lý hoạt động xây dựng của Cục QLHĐXD – BXD.

- Tổ chức cho 03 đồng chí là cán bộ công đoàn, an toàn vệ sinh viên tham dự lớp tập huấn công tác an toàn vệ sinh lao động năm 2025 do công đoàn Tổng công ty tổ chức.

- Công ty tổ chức tập huấn PCCC cho CBCNV khu vực Nhơn Trạch.

- Tổ chức cho CBCNV tham gia huấn luyện Đội hình máy bơm chữa cháy 2 tầng B phun tiêu điểm.

- Tổ chức lớp học ATLD nhóm 3 và nhóm 4 năm 2025 cho người lao động trong Công ty.

- Công ty duy trì tổ chức cho các khâu sản xuất sinh hoạt ATVSLĐ đầu giờ làm việc nhằm nâng cao nhận thức của người lao động về an toàn lao động trong sản xuất.

- Phối hợp với Trung tâm y tế Bộ Công thương kiểm tra định kỳ đánh giá môi trường lao động năm 2025

b. Công tác an toàn lao động: Trong năm 2025, Công ty không xảy ra trường hợp mất an toàn lao động.

1.4 Công tác quản lý tài chính kế toán:

- Thu chi rõ ràng, đúng lưu trình không thất thoát. Nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và đóng BHXH đầy đủ cho người lao động.

- Phối hợp kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

- Báo cáo tài chính đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các quy định về tài chính, thực hiện tốt công tác kiểm toán định kỳ, chuẩn hoá công tác tính giá thành và hệ thống các khoản mục chi phí.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Trong năm 2025, Công ty kiểm soát tốt dòng tiền, không phát sinh chi phí phạt chậm trả.

- Công nợ phải thu tại Công ty đến thời điểm 31/12/2025 là công nợ luân chuyển, không phát sinh nợ phải thu khó đòi.

- Ban lãnh đạo Công ty và Phòng TCKT tham gia lớp *tập huấn, đào tạo chuyên đề nhằm cập nhật các nội dung mới của Thông tư số 99/2025/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp, thay thế Thông tư số 200/2014/TT-BTC do Tổng công ty Thép tổ chức.*

Cổ tức được chia của năm báo cáo:

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 32/ĐHĐCĐ-VDT ngày 26/03/2025, CTCP Lưới Thép Bình Tây chia cổ tức năm 2024 tỷ lệ 8% (1 cổ phiếu nhận được 800 đồng cổ tức).

Tổng số tiền chia cổ tức là: 1.572.352.000 đồng (Một tỷ năm trăm bảy mươi hai triệu ba trăm năm mươi hai ngàn đồng).

1.5 Công tác quản lý lao động:

- | | | |
|--------------------------|---|----------|
| • Lao động đầu năm | : | 68 người |
| • Lao động giảm trong kỳ | : | 08 người |
| • Lao động tăng trong kỳ | : | 02 người |

- Lao động đến ngày 31/12/2025: 62 người

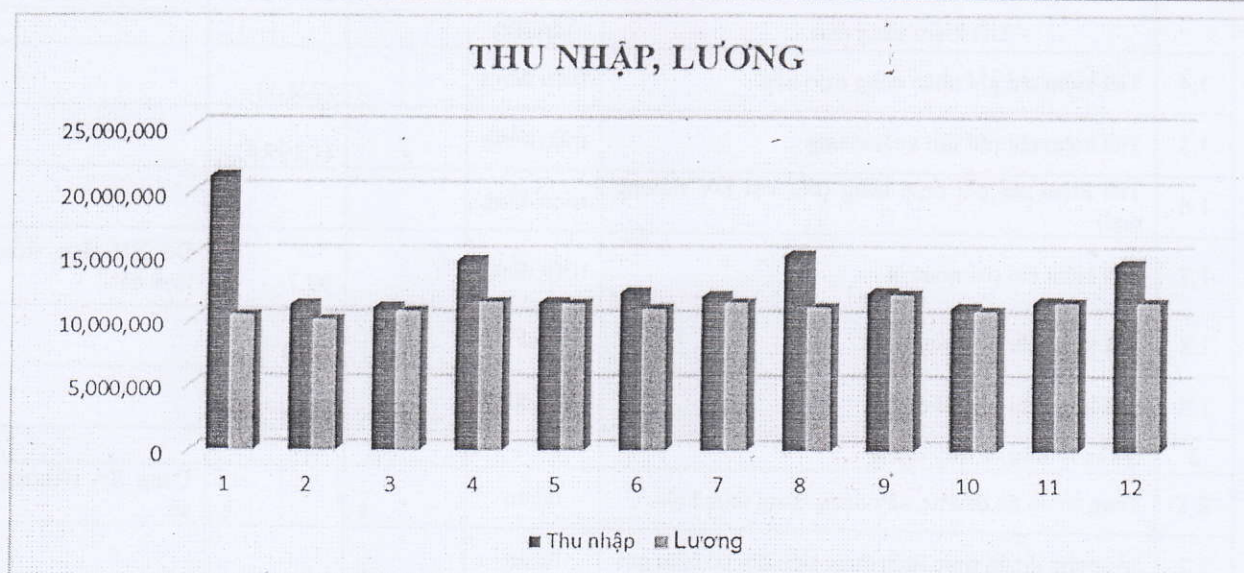
- Thu nhập bình quân (gồm lương, thưởng, tiền ăn, BHXH...) của năm 2025 trung bình đạt 13.215.000 đồng (bằng 105,2% so với cùng kỳ năm 2024);

- Công ty tiếp tục củng cố biên chế tổ chức phòng, ban và phân xưởng để có mô hình quản lý điều hành hợp lý, tinh gọn, hiệu quả.

- Các loại hình bảo hiểm như BHXH, BHYT và bảo hiểm con người 24/24 cho toàn thể CBCNV được công ty thực hiện đầy đủ.

Biểu đồ thu nhập, tiền lương năm 2025:

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Bình quân
Thu nhập	21,210,000	11,280,000	11,090,000	14,720,000	11,460,000	12,210,000	11,950,000	15,130,000	12,250,000	11,070,000	11,550,000	14,480,000	13,215,000
Lương	10,450,000	10,110,000	10,790,000	11,480,000	11,350,000	10,960,000	11,430,000	11,090,000	12,100,000	10,830,000	11,470,000	11,470,000	11,130,000



1.6 Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí

Thực hiện công văn số 538/VNS-TCKT ngày 19/5/2025 của Tổng Công ty về việc chỉ đạo thực hiện các giải pháp giảm chi phí sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty CP Lưới thép Bình Tây xây dựng kế hoạch số 76/KH-VDT ngày 28/5/2025 về thực hiện các giải pháp giảm chi phí sản xuất kinh doanh năm 2025 và triển khai, quán triệt đến từng bộ phận trong Công ty.

Hàng tháng, công ty họp đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kỹ thuật, hàng tồn kho, giá thành của các bộ phận, nêu ra một số tồn tại hạn chế, để từ đó điều chỉnh tiết giảm tối đa các chi phí không cần thiết.

Công ty thực hiện rà soát các quy định, quy chế, phương án PCCC, giấy phép môi trường, giấy chất lượng sản phẩm...

Công tác thực hành tiết kiệm đã đem lại hiệu quả đáng kể cho Công ty, trong đó tiết kiệm chi phí SX chung gần 1,2 tỷ đồng, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN, TÀI SẢN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP.				
1	Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh			(1,725)	
1.1	Tiết kiệm nguyên vật liệu chính	triệu đồng		(383)	
	% loại 1	triệu đồng			
1.2	Tiết kiệm vật liệu phụ	triệu đồng		84.0	
1.3	Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng	triệu đồng			
	Trong đó: - Tiết kiệm điện	Kw/h		205	Do giá điện tăng
	- Tiết kiệm xăng dầu	Tấn (lít)			
1.4	Tiết kiệm chi phí nhân công trực tiếp	triệu đồng		(228.1)	
1.5	Tiết kiệm chi phí sản xuất chung	triệu đồng		(1,199.6)	
1.6	Tiết kiệm chi phí mua hàng (đối với ĐV thương mại)	triệu đồng			
1.7	Tiết kiệm chi phí quản lý	triệu đồng		93.7	Do NN tăng tiền thuê đất
1.8	Tiết kiệm chi phí bán hàng	triệu đồng		(2.0)	
1.9	Tiết kiệm chi phí tài chính	triệu đồng		(6.0)	
2	Quản lý đầu tư xây dựng				
2.1	Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực hiện	dự án	1	1	Đang lên phương án
2.2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	dự án	1	1	
2.3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được				
	Thẩm định, phê duyệt dự án, tổng dự toán	triệu đồng			
	Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh...	triệu đồng			
	Thực hiện đầu tư, thi công	triệu đồng			
	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	triệu đồng	-		
2.4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn				
	Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật	dự án	-		
	Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật	triệu đồng	-		
2.5	Các nội dung khác				
3	Nợ phải thu khó đòi				
	Số đầu kỳ	triệu đồng			
	Số cuối kỳ	triệu đồng			
4	Vốn chủ sở hữu				
	Số đầu năm	triệu đồng		26,859	
	Số cuối kỳ	triệu đồng		26,771	

1.7 Công tác an toàn vệ sinh môi trường:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động như sau:

Công ty luôn chú trọng và thường xuyên tổ chức triển khai kiểm tra công tác an toàn về sinh lao động, PCCC, môi trường, chất lượng sản phẩm hàng hóa tại các phân xưởng sản xuất ở 03 cấp (cấp tổ sản xuất, cấp Phân xưởng và Phòng Kỹ thuật QLCL).

Công ty thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường như: ký hợp đồng với Công ty môi trường Việt Úc để thu gom chất thải nguy hại. Kết hợp với công ty môi trường Toàn Cầu hoàn thành báo cáo quan trắc tại Âu Cơ, Nhơn Trạch, Bến Lức.

Công ty đã xây dựng phương án PCCC & CHCN và tổ chức lớp học nghiệp vụ PCCC & CHCN cho CBCNV năm 2025 Trong năm không có trường hợp cháy nổ xảy ra. Công tác PCCC&CHCN được đơn vị công an kiểm tra hướng dẫn định kỳ.

Công ty thực hiện kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn định kỳ năm 2025.

Về điều kiện làm việc: nhà xưởng được thiết kế thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

1.8 Một số công tác khác

- Căn cứ tình hình sử dụng nguyên nhiên vật liệu, hàng hóa của năm trước, Công ty mỗi tháng đầu năm đều xây dựng và ban hành định mức vật tư, hàng hóa.

- Đầu năm, Công ty lập kế hoạch bảo trì và sửa chữa thiết bị và xe cơ giới để đảm bảo thiết bị và xe cơ giới được hoạt động tốt và sử dụng có hiệu quả.

- Công ty cấp phát đồ bảo hộ lao động và đồng phục cho CBCNV định kỳ năm 2025.

2 Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Ông Nguyễn Đông Vững: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản Trị Kinh Doanh

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Quá trình công tác:

07/1997-9/1998: Nhân viên Công ty tin học Lạc Việt;

10/1998-11/1999: : Nhân viên Công ty tin học Vietnam Network;

12/1999-6/2001: Trưởng Phòng Dự án Công ty tin học Việt Long;

7/2001-6/2007: Chuyên viên phòng TCKT Công ty Thép Miền Nam;

7/2007-12/2012: Phó Chánh Văn phòng Tổng Cty Thép Việt Nam;

01/2013-10/2014: Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty Vật liệu chịu lửa Nam

Ứng;



15/10/2014-31/10/2015: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty TNHH Thép Miền Nam-VNSTEEL;

01/11/2015-10/03/2022: Phó Tổng giám đốc CTCP Thép Vicasa-VNSTEEL;

10/03/2022 - 12/04/2024: Thành viên HĐQT chuyên trách Công ty CTCP Thép Vicasa-VNSTEEL;

13/04/2024 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc CTCP Lưới Thép Bình Tây;

- **Số lượng cổ phiếu nắm giữ:** 315.140 cổ phiếu phổ thông; trong đó cá nhân sở hữu: 160 cổ phiếu, cổ phiếu được ủy quyền 314.980 cổ phiếu.

Bà Lê Thị Phương Dung: kế toán trưởng

- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân tài chính kế toán.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: kế toán trưởng

Quá trình công tác:

Từ 1997 đến T7 2008: Nhân viên phòng Tài chính kế toán CTCP Lưới Thép Bình Tây

Từ T7 2008 đến T5 2010: Phó phòng Tài chính kế toán CTCP Lưới Thép Bình Tây

Từ T5 2010 đến nay: Trưởng phòng Tài chính kế toán CTCP Lưới Thép Bình Tây

- **Số lượng cổ phiếu nắm giữ:** 22.430 cổ phiếu phổ thông (trong đó: cá nhân sở hữu: 22.430 cổ phiếu)

-**Những thay đổi trong Ban điều hành:** Không có

-**Số lượng cán bộ Công nhân viên Công ty có đến 31/12/2025:** 62 người

- **Chính sách đối với người lao động:** duy trì thu nhập và các chế độ phúc lợi cho Người lao động, điển hình như sau:

+Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động nghỉ việc.

+Mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn bộ cán bộ công nhân viên Công ty.

+Thực hiện chế độ nghỉ mát cho người lao động với mức 3,3 trđ/người

3. Tình hình sửa chữa lớn và đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2025 công ty không tăng giảm tài sản.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

Không có Công ty con và Công ty liên kết.

3.3 Tình hình thực hiện các dự án:

a) Tình trạng các khu đất Công ty thuê đang bị Nhà nước yêu cầu thu hồi

Ngày 11/05/2018, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định số 1996/QĐ-UBND thu hồi 02 khu đất do Công ty thuê sử dụng theo Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 02/03/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố với lý do đất được Nhà nước giao, cho thuê có thời hạn nhưng không được gia hạn, cụ thể như sau:

- Khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6: diện tích 4.082m², thuộc một phần thửa số 15, tờ bản đồ số 29, bộ địa chính phường 10, Q 6.
- Khu đất tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6: diện tích 1.060,2m², thuộc một phần thửa số 33 và một phần đường, tờ bản đồ số 6, bộ địa chính phường 7, quận 6.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất - Sở tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, quản lý 02 khu đất thu hồi nêu trên để thực hiện bán đấu giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, phối hợp với các sở ban ngành, đơn vị liên quan, lập phương án hỗ trợ, di dời tài sản trên đất (nếu có) theo quy định.

Ngày 17/05/2018, Công ty làm Đơn cứu xét số 68/VDT gửi Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố không thu hồi lại 02 khu đất và cho phép Công ty tiếp tục được thực hiện dự án hợp tác đầu tư tại Khu đất số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6. Đồng thời Công ty cũng kiến nghị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xem xét chuyển đổi mục đích sử dụng Khu đất số 117 Ấu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú.

Ngày 08/06/2018, Văn phòng Ủy ban nhân dân ra Công văn số 6265/VP-ĐT chuyển đơn cứu xét nêu trên cho Sở Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, thực hiện theo quy định.

Ngày 11/06/2018, Trung tâm Phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 499/PTQĐ-THĐ yêu cầu Công ty bàn giao 02 khu đất trước ngày 23/06/2018.

Tại các Công văn số 76/CV-VDT ngày 13/06/2018 và Công văn số 85/CV-VDT ngày 28/06/2018 gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất, Công ty đề nghị Trung tâm và các đơn vị liên quan xác định giá trị tài sản trên đất tại 02 khu đất trên hiện trạng để bồi thường, hỗ trợ di dời và bàn giao 02 khu đất trên nhằm đảm bảo quyền lợi của Công ty, cụ thể như sau:

- *Tại khu đất 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 gồm:*

- + Nhà văn phòng 1 lầu đúc, diện tích sàn xây dựng: 128m²;
- + Nhà xưởng tường gạch, kèo thép, mái tôn, nền bê tông, diện tích: 2.973,2m²;

Khối tài sản trên đã được Công ty thực hiện thanh lý theo Biên bản thanh lý tài sản cố định ngày 30/12/2009 với nguyên giá đã hết khấu hao là 1.468.000.000 VND để chuẩn

bị mất bằng bàn giao theo Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng – Bình Tây.

- Tại khu đất 792 đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 gồm:

+ Nhà văn phòng 1 lầu đúc, mái tôn, diện tích sàn xây dựng: 120m²;

+ Nhà xưởng tường gạch, kèo thép, mái tôn, nền bê tông, diện tích: 1.060,2m²;

Các tài sản này thuộc nhóm bất động sản đầu tư với nguyên giá đã hết khấu hao là 529.200.000 VND, hiện đang được Công ty cho thuê hoạt động.

Để trả lời cho vấn đề này, Trung tâm Phát triển quỹ đất đã lần lượt ra các Công văn số 548/PTQĐ-THĐ ngày 22/06/2018, Công văn số 603/PTQĐ-THĐ ngày 12/07/2018 và Công văn số 781/PTQĐ-THĐ ngày 10/09/2018. Theo các Công văn này, Trung tâm Phát triển quỹ đất trả lời khẳng định tài sản trên đất của 02 khu đất nêu trên không thuộc diện được bồi thường, không có cơ sở xem xét tính bồi thường về đất, bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại, bồi thường tài sản gắn liền với đất đối với 02 khu đất nêu trên. Công ty chỉ được hỗ trợ chi phí tháo dỡ, di dời tài sản của Công ty còn lại trên khu đất. Về việc hỗ trợ chi phí di dời tài sản trên đất, Trung tâm đề nghị Công ty lập phương án di dời và dự toán chi phí di dời gửi về Trung tâm trước ngày 18/09/2018 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời yêu cầu Công ty phải bàn giao 02 khu đất cho Trung tâm trước ngày 23/06/2018.

Ngày 01/11/2019, Công ty ra Công văn số 95/CV-VDT gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xem xét lại Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/05/2018 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và cho phép Công ty tiếp tục được thực hiện dự án tại 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh.

Bên cạnh đó, Công ty cũng ra các Công văn số 93/CV-VDT ngày 31/07/2018 và Công văn số 102/CV-VDT ngày 18/11/2019 gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất, trong đó khẳng định Công ty chấp hành Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/05/2018 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh (tuy nhiên, Công ty đang xin cứu xét về quyết định này theo Đơn cứu xét số 68/VDT gửi Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và đang chờ Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét trả lời). Ngoài ra, việc xác định giá trị đền bù, hỗ trợ tài sản trên đất phải được cơ quan có thẩm quyền quyết định, Công ty không có chức năng để tự xác định được. Do đó, Công ty chưa có căn cứ để thực hiện theo nội dung của Công văn số 781/PTQĐ-THĐ ngày 10/09/2018 của Trung tâm.

UBND quận 6 gửi công văn 2922/ND-TNMT ngày 25/06/2024 về việc thu hồi đất tại các địa chỉ 165/5 Nguyễn Văn Luông phường 10 quận 6 và số 792 Phạm Văn Chí phường 7 quận 6 của CTCP Lưới Thép Bình Tây.

Ngày 03/07/2024 CTCP Lưới Thép Bình Tây gửi Công văn số 101/VDT phúc đáp công văn số 2922/UBND-TNMT về việc kiến nghị Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố HCM và các đơn vị liên quan hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan đến 02 khu đất trên để hỗ trợ Công ty thực hiện việc giao đất nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho Công ty.

Ngày 22/04/2025 Văn phòng đăng ký đất đai gửi công văn 3168/VPĐK-ĐK về thu hồi giấy chứng nhận đã cấp của khu đất 165/5 Nguyễn Văn Luông phường 10 quận 6 và số 792 Phạm Văn Chí phường 7 quận 6.

Ngày 28/04/2025 CTCP Lưới Thép Bình Tây gửi Văn phòng đăng ký đất đai công văn phúc đáp số 59/VDT-TCKT về việc trao đổi với Trung tâm Phát triển quỹ đất hỗ trợ tài sản trên đất khi bàn giao 02 khu đất trên..

Trong năm 2025, Công ty đã bàn giao hai khu đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất theo các biên bản bàn giao ngày 19/06/2025.

b) Hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 113/HĐLD-2009 ngày 24/09/2009 giữa Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây, Tổng Công ty Sông Hồng và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Sông Hồng - Bình Tây để xây dựng chung cư Sông Hồng - Bình Tây. Theo đó, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây cam kết sẽ góp 25% trong tổng số vốn đầu tư của dự án là 40.000.000.000 VND bằng lợi thế sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh. Cũng theo Hợp đồng này, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây được 02 bên còn lại thanh toán tiền chuyển nhượng công trình (nhà xưởng), chi phí hỗ trợ, đền bù với số tiền là 5.000.000.000 VND. Tại thời điểm 31/12/2019, Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án này có khả năng không thực hiện được do khu đất Công ty thuê của Nhà nước trả tiền hằng năm tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 mà Công ty đang dùng làm tài sản hợp tác đã bị Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi.

Công ty đã gửi Công văn số 64, 65 và 66/TB-VDT ngày 17/05/2018 đến các bên tham gia hợp tác để thông báo về vấn đề thu hồi đất trên. Ngày 11/06/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng đã gửi Công văn số 27/CV/CKSH/2019 đề nghị Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây hoàn trả lại số tiền hỗ trợ di dời, bàn giao mặt bằng đã nhận từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2009 là 5.000.000.000 VND căn cứ vào điều khoản quy định trong hợp đồng: Trường hợp Dự án không được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Doanh nghiệp liên doanh không thực hiện được mục đích liên doanh vì lý do khách quan thì các bên liên doanh hoàn trả lại những gì đã nhận.

Đáp lại công văn trên, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây ra Công văn số 54/CV-VDT ngày 14/06/2019 gửi Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng với nội dung không có cơ sở để thực hiện việc hoàn trả tiền hỗ trợ di dời đền bù vì việc Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh quyết định thu hồi đất không phải là do khách quan mà là do chủ quan vì các bên tham gia liên doanh chậm trễ trong việc triển khai dự án dẫn đến bị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi đất nên không phù hợp với lý do hoàn trả tiền trong điều khoản của hợp đồng liên doanh.

UBND quận 6 gửi công văn 2922/ND-TNMT ngày 25/06/2024 về việc thu hồi đất tại các địa chỉ 165/5 Nguyễn Văn Luông phường 10 quận 6 và số 792 Phạm Văn Chí phường 7 quận 6 của CTCP Lưới Thép Bình Tây.

Ngày 03/07/2024 CTCP Lưới Thép Bình Tây gửi Công văn số 101/VDT phúc đáp công văn số 2922/UBND-TNMT về việc kiến nghị Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố HCM và các đơn vị liên quan hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan đến 02 khu đất trên để hỗ trợ Công ty thực hiện việc giao đất nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho Công ty.

Ngày 22/04/2025 Văn phòng đăng ký đất đai gửi công văn 3168/VPĐK-ĐK về thu hồi giấy chứng nhận đã cấp của khu đất 165/5 Nguyễn Văn Luông phường 10 quận 6 và số 792 Phạm Văn Chí phường 7 quận 6.

Ngày 28/04/2025 CTCP Lưới Thép Bình Tây gửi Văn phòng đăng ký đất đai công văn phúc đáp số 59/VDT-TCKT về việc trao đổi với Trung tâm Phát triển quỹ đất hỗ trợ tài sản trên đất khi bàn giao 02 khu đất trên.

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện bàn giao khu đất trên cho Trung tâm phát triển quỹ đất theo biên bản bàn giao ngày 19/06/2025, điều này đồng nghĩa với việc dự án chắc chắn không thể thực hiện được. Tuy nhiên tính tới thời điểm hiện tại, các bên tham gia vẫn chưa tiến hành họp và thống nhất xử lý hợp đồng đã ký kết và các vấn đề liên quan.

c) Hợp tác đầu tư dự án Khu phức hợp Trung tâm Thương mại - Chung cư Steel Cali

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 01/2011/HĐHTĐT ngày 02/07/2011 và Phụ lục hợp đồng hợp tác đầu tư số 130/2014/PLHTĐT ngày 30/12/2014 giữa Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng nhà Thảo Loan và Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Kinh doanh nhà Thảo Loan, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan để xây dựng dự án khu phức hợp Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh. Theo đó, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây cam kết sẽ góp 30% trong tổng vốn đầu tư dự án là 200.000.000.000 VND bằng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 117 đường Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 07/10/2014, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn số 5124/UBND-ĐTMT công nhận Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan làm chủ đầu tư Dự án Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại địa chỉ 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty đang thực hiện các thủ tục để chuyển đổi mục đích sử dụng lô đất, trong thời gian chờ đợi hoàn tất thủ tục Công ty vẫn tiếp tục quản lý, sử dụng khu đất và trả tiền thuê đất hàng năm cho Nhà nước theo Hợp đồng thuê đất đã ký.

Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty đang ghi nhận khoản phải trả cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan với số tiền 2.200.000.000 VND. Theo như điều khoản trong Hợp đồng đầu tư thì đây là số tiền mà Công ty CP Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan có trách nhiệm hỗ trợ cho Công ty trong việc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền thuê đất năm 2025.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Kết quả kinh doanh năm 2025:

Dvt: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024	+/-	% tăng giảm
1	Dthu thuần hàng bán & dịch vụ	83.644	73.774	9.870	27,2
2	Giá vốn hàng bán	75.582	65.756	9.826	14,9
3	Lợi nhuận gộp (10-11)	8.061	8.018	43	0,05
4	Doanh thu hoạt động tài chính	10	11	(1)	
5	Chi phí tài chính	20	26	(6)	(23)
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	20	26	(6)	(23)
6	Chi phí bán hàng	220	222	(2)	(1)
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.668	5.575	93	1,7
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	2.163	2.205	(42)	(1,9)
9	Thu nhập khác	1	0,094		
10	Chi phí khác	123	585	(462)	79
11	Lợi nhuận khác	(121)	(585)	462	(79)
12	Tổng LN trước thuế	2.041	1.620	421	26

13	Thuế TNDN hiện hành	441	474	(33)	7
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.599	1.146	453	39,5

Bảng cân đối kế toán năm 2025

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024	+/-	% tăng giảm
I	Tổng tài sản	36.890	31,257	5.633	18
1	Tài sản ngắn hạn	28.800	23,454	5.346	23
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	8.361	4,193	4.168	99,4
	- Các khoản phải thu	2.718	8,799	(6.081)	(69)
	- Hàng tồn kho	14.797	10,412	4.385	42
	- Tài sản ngắn hạn khác	2.922	50	2.872	5744
2	Tài sản dài hạn	8.089	7,803	286	36,7
	- Phải thu dài hạn khác				
	- TSCĐ	6.532	7,332	(800)	10,9
	- Tài sản dài hạn khác	1.556	471	1.047	222,3
II	Tổng nguồn vốn	36.890	31,257	5.633	18
1	Nợ phải trả	10.118	4,398	5.720	130
	- Nợ ngắn hạn	9.877	4,157	5.720	137,6
	- Nợ dài hạn	241	241		
2	Vốn chủ sở hữu	26.771	26,859	(88)	0,3

- Cơ cấu tài sản, tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 tăng 18% so với đầu kỳ. Các tài sản có biến động lớn là: Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 99,4%, các khoản phải thu giảm 69% Công ty không phát sinh công nợ khó đòi.

Hàng tồn kho cuối năm tăng 4,38 tỷ đồng, tương ứng tăng 42 so với đầu kỳ số liệu cụ thể như sau:

Đvt: Triệu đồng

Stt	Nội dung	2025	2024	+/-	% tăng giảm
-----	----------	------	------	-----	-------------

1	Nguyên vật liệu	5.002	5,819	(817)	(14)
2	Công cụ, dụng cụ	7	18	(11)	(61)
3	Thành phẩm	7.310	4,574	2.736	60
4	Hàng hoá	2.477		2.477	
	Tổng	14.797	10,412		

- Về cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả tăng 130% so với đầu kỳ nguyên nhân là do đến 31/12/2025 Công ty có khoản vay tại Ngân hàng MSB là 2,935 tỷ đồng.

Phải trả người bán ngắn hạn là 105 triệu đồng. Các khoản công nợ trên đã được Công ty thanh toán trong tháng 01/2026.

Phải thu ngắn hạn khác 68,5 triệu đồng giảm 30% so với đầu kỳ.

Thuế và các khoản phải thu Nhà nước là 2,92 tỷ đồng là khoản tiền thuế đất được xét Hồ sơ miễn giảm theo đúng Quy định của nhà nước.

Chi phí trả trước dài hạn là 1,55 tỷ đồng tăng 231% so với đầu kỳ: nguyên nhân đây là chi phí sửa chữa nhà xưởng, văn phòng, lập hồ sơ Giấy phép môi trường, tư vấn 1/500 tại Nhơn Trạch.

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	5,56	5,6	2,9
Tài sản NH/Nợ NH				
Hệ số thanh toán nhanh	lần	2,08	3,2	1,4
Tài sản NH – Hàng tồn kho				
Nợ ngắn hạn				
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,14	0,14	0,27
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,17	0,16	0,38
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	lần	5,39	5,11	3
GVHB / HTK bình quân				
Vòng quay các khoản phải thu	lần	34,41	13,79	30,77
Doanh thu/ Các khoản phải thu				

Vòng quay các khoản phải trả	lần	16,7	14,5	10,4
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
LNST /Doanh thu thuần	%	2,34	1,55	1,91
LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,34	4,32	5,97
LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	6,27	3,7	4,33
LN thuần từ HĐKD /Doanh thu thuần	%	3,15	1,55	2,59

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

(Danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 31/12/2025)

5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 1.965.440 cổ phần phổ thông.

Trong đó:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là: 1.965.440 CP.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng là: 0 CP.

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông như sau:

> Cổ đông trong nước:	1.965.440 CP	Tỷ lệ:	100 %
• Cổ đông tổ chức:	787.450 CP	Tỷ lệ:	40,06 %
• Cổ đông cá nhân:	1.177.990 CP	Tỷ lệ:	59,94 %
> Cổ đông nước ngoài:	0 CP	Tỷ lệ:	0,00 %

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

5.5 Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo và đánh giá tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Tác động lên môi trường:

+Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Vấn đề biến đổi khí hậu là thách thức toàn cầu khẩn cấp và trở thành ưu tiên hàng đầu của các quốc gia và cộng đồng quốc tế hiện nay, trong đó Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề. Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ bầu khí quyển, Việt Nam là một trong những nước đang phát triển đầu tiên trên thế giới đưa ra lời hứa giảm phát thải nhà kính vào hệ thống pháp luật do toàn dân thực hiện, cam kết giảm phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 trong Hội nghị Liên Hiệp Quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 26 (COP26). Tiếp nhận lời kêu gọi của quốc gia, VDT luôn nỗ lực trong cải tiến về máy móc tại các phân xưởng

sản xuất và lựa chọn nguồn nhiên liệu với mục tiêu đưa lượng phát thải nhà kính ở mức tối thiểu.

Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo VDT luôn theo dõi và cập nhật nhanh chóng tin tức từ các quy định về môi trường, từ đó có biện pháp tuân thủ theo quy định.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Ban lãnh đạo VDT đặt mục tiêu cam kết lấy việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường lên hàng đầu. Trong đó, Ban lãnh đạo sẽ thường xuyên giám sát, kiểm tra nghiêm ngặt về công tác quản lý bảo vệ môi trường của phân xưởng cũng như ở văn phòng Công ty. Mọi cán bộ nhân viên Công ty đều phải có ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn môi trường sống tại nơi làm việc và hiện trường sản xuất sạch sẽ, ngăn nắp.

Ban lãnh đạo Công ty đã lên kế hoạch kiểm tra định kỳ 6 tháng 1 lần về thực hiện công tác thu gom, phân loại và xử lý chất thải sinh hoạt cũng như rác thải trong quá trình sản xuất của phân xưởng. Đồng thời đánh giá chất lượng công tác chuẩn bị và quản lý của cán bộ nhân viên tại phân xưởng.

Bên cạnh đó, cán bộ nhân viên còn tham gia công tác trồng cây xanh, góp phần bảo vệ “lá phổi xanh” của nhân loại. Mặt khác, nâng cao hiểu biết của toàn thể nhân viên Công ty và mọi người về tầm quan trọng trong bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước.

Trong năm 2025, Công ty không có vi phạm liên quan đến không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Việc quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào là một trong những vấn đề quan trọng và được chú trọng bởi Ban lãnh đạo Công ty.

Để quản lý tốt nguồn nguyên vật liệu đầu vào, việc tìm kiếm và chọn lựa các nhà cung cấp có uy tín, có kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng sản phẩm là rất quan trọng trong việc quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào. Ngoài ra, Ban lãnh đạo cũng thường xuyên theo dõi và kiểm tra việc sử dụng nguyên vật liệu để phát hiện và khắc phục sớm những vấn đề phát sinh. Điều này giúp tối ưu hóa sử dụng nguyên vật liệu và giảm thiểu lãng phí.

Tiêu thụ năng lượng

Là đơn vị sản xuất, với chi phí năng lượng điện dùng để đốt lò mạ chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản phẩm, VDT hiểu rõ ý nghĩa của việc tiết kiệm điện năng. Ngoài việc sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện năng trong chiếu sáng Công ty còn khuyến khích, nâng cao ý thức của cán bộ nhân viên về những việc nhỏ nhất: tắt thiết bị điện khi không có nhu cầu sử dụng, bật điều hòa ở chế độ hợp lý không chỉ trong quá trình sản xuất nhằm đảm bảo lợi ích Công ty mà còn tiết kiệm trong cả quá trình quản lý với mục tiêu càng tiết giảm thất thoát là càng góp phần làm xanh môi trường.

Tiêu thụ nước

Tài nguyên nước là hữu hạn và nó gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. VDT luôn ý thức được việc nguồn nước ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động sản xuất và sức khỏe của người dân. Nhằm giảm thiểu tối đa sự hoang phí trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra các biện pháp nhằm nâng cao ý thức tiết kiệm nước của toàn thể cán bộ nhân viên. Ngoài ra, việc xử lý nước thải tại phân xưởng sản xuất được Ban lãnh đạo Công ty chú trọng hàng đầu. Bằng công tác kiểm tra nghiêm ngặt quy trình xử lý. Cho đến hiện tại, VDT chưa ghi nhận các hình thức xử phạt liên quan đến vấn đề trên.

Chính sách liên quan đến người lao động

Ngoài việc đảm bảo thu nhập trung bình năm 2025 là 13.215.000 đồng/người/tháng của CTCP Lưới Thép Bình Tây, CB CNV sẽ được hưởng chính sách đãi ngộ, lương thưởng trợ cấp theo quy định của pháp luật. Công ty chú trọng vào việc đào tạo nâng cao kiến thức và trình độ của cán bộ nhân viên trong việc điều hành và duy trì mạng lưới, hệ thống toàn Công ty. Ngoài ra, hàng năm Công ty sẽ tổ chức các buổi hội thảo để nhân viên có thể trao đổi với nhau để bổ sung kiến thức, kinh nghiệm làm việc.

Tổ chức các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

Ngoài ra, vào định kỳ mỗi năm Công ty sẽ tổ chức cho nhân viên đi du lịch tham quan nghỉ dưỡng; tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ; tổ chức thăm hỏi động viên người lao động ốm đau, thai sản, có hoàn cảnh khó khăn, khen thưởng thành tích trong học tập cho con em người lao động. Ngoài ra, Công ty thực hiện chế độ thưởng bằng tiền mặt vào các ngày lễ lớn trong năm và thưởng lương tháng 13 và các khoản thu nhập bổ sung dịp Tết Nguyên đán.

Tác động liên quan đến cộng đồng và xã hội

Trách nhiệm đối với cộng đồng trong hoạt động kinh doanh của một Công ty là một yếu tố quan trọng giúp xây dựng mối quan hệ tin cậy và tăng cường sự ủng hộ từ phía khách hàng và cộng đồng. Các chính sách xã hội cũng được Công ty triển khai một cách tích cực trong suốt năm qua.

Ngoài ra, VDT đã xây dựng chính sách rõ ràng về trách nhiệm đối với cộng đồng và đảm bảo các hoạt động xã hội được thực hiện đồng bộ, nhất quán và hiệu quả; truyền cảm hứng CBCVN về ý thức sống đẹp, sống có ích và biết chia sẻ với mọi người trong cộng đồng. Hợp tác với các tổ chức xã hội và đối tác để thực hiện các hoạt động xã hội và tạo ra những giá trị thiết thực cho cộng đồng.

Trong năm 2025, CB CNV Công ty đã đóng góp 2 ngày lương với số tiền là 13,4 triệu đồng cho các hoạt động từ thiện của công đoàn TCT Thép VN - CTCP; đóng góp số tiền 10,25 triệu đồng hỗ trợ đồng bào lũ lụt tỉnh Thái Nguyên.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả kinh doanh năm 2025:

Đvt: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024	+/-	% tăng giảm
1	Dthu thuần hàng bán & dịch vụ	83.644	73.774	9.870	27,2
2	Giá vốn hàng bán	75.582	65.756	9.826	14,9
3	Lợi nhuận gộp (10-11)	8.061	8.018	43	0,05
4	Doanh thu hoạt động tài chính	10	11	(1)	
5	Chi phí tài chính	20	26	(6)	(23)
	<i>- Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	20	26	(6)	(23)
6	Chi phí bán hàng	220	222	(2)	(1)
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.668	5.575	93	1,7
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	2.163	2.205	(42)	(1,9)
9	Thu nhập khác	1	0,094		
10	Chi phí khác	123	585	(462)	79
11	Lợi nhuận khác	(121)	(585)	462	(79)
12	Tổng LN trước thuế	2.041	1.620	421	26
13	Thuế TNDN hiện hành	441	474	(33)	7
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.599	1.146	453	39,5

Về ưu điểm.

Trong năm 2025, CB CNV Công ty CP Lưới thép Bình Tây tiếp tục giữ vững sự đoàn kết trong nội bộ, thực hiện tốt công tác dân chủ ở cơ sở, phát huy sức mạnh tập thể của CB CNV và năng lực của mỗi cá nhân, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của Công ty.

- Công tác quản trị Công ty được đảm bảo, thực hiện điều hành hợp lý như tăng cường phân công kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, phối hợp trong các phòng ban, phân xưởng, quản lý tốt hàng tồn kho, không để hàng tồn kho quá nhiều dẫn đến những hệ quả không tốt như chiếm dụng vốn, diện tích mặt bằng, giảm chất lượng sản phẩm.... Từ đó tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, ổn định, bảo toàn vốn, giữ vững thương hiệu; đảm bảo công ăn việc làm, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho CB CNV trong Công ty.

- Những nguyên nhân chủ yếu để đạt được những kết quả nêu trên là:

+ Luôn được sự quan tâm của Ban Thường vụ Đảng bộ, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP.

+ Có sự phối hợp chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Chi ủy, Ban TGD Công ty đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị.

+ Đội ngũ CB CNV trong Công ty có sự đoàn kết, thống nhất và gắn bó trong quá trình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ.

Thuận lợi:

- Công ty thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP và Hội đồng quản trị Công ty CP Lưới Thép Bình Tây.

- Trong năm 2025, Chính phủ Việt Nam áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép mạ và thép cán nhập khẩu, góp phần bảo vệ sản xuất trong nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất lưới thép, hàng rào và kéo dây khai thác thị trường nội địa.

- Nhu cầu tiêu thụ lưới hàng rào và dây thép phục vụ xây dựng dân dụng, hạ tầng quy mô nhỏ và khu công nghiệp duy trì ở mức ổn định, tạo nền tảng cho thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

- Sản phẩm Lưới thép Bình Tây tiếp tục được khách hàng đánh giá cao về chất lượng, giá cả cạnh tranh và phong cách phục vụ chuyên nghiệp.

Khó khăn:

- Giá nguyên liệu đầu vào (thép, kẽm) biến động theo xu hướng tăng trong năm 2025, gây áp lực lên chi phí sản xuất và hiệu quả kinh doanh.

- Thị trường xây dựng phục hồi chậm; Quý III và Quý IV chịu ảnh hưởng của thời tiết mưa nhiều và yếu tố tâm lý trong xây dựng, làm nhu cầu tiêu thụ chưa đạt như kỳ vọng.

- Chi phí thuê đất các khu đất Công ty đang quản lý năm 2025 tăng 2,66 tỷ đồng (tăng 44% so với năm 2024), tác động trực tiếp đến kết quả SXKD.

- Giá điện bán lẻ bình quân điều chỉnh tăng 4,8% từ tháng 5/2025 đã làm gia tăng chi phí vận hành lò nung, dây chuyền mạ và máy kéo dây.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Tính đến cuối năm 2025 tổng tài sản tăng 5.633 triệu đồng, tăng 18% so với đầu năm 2025. Tài sản ngắn hạn tăng 23%, tài sản dài hạn tăng 36,7%. Trong đó hàng tồn kho cuối năm 2025 tăng so với cuối năm 2024 là 4,4 tỷ đồng (tăng 42%)

Về đầu tư mới: Trong năm 2025 không đầu tư mới

2.2 Tình hình nợ phải trả

Về tình hình nợ phải trả cuối năm 2025 là 10.1 tỷ đồng tăng so với đầu năm 2025 là 5.720 triệu đồng (tăng 130%). Nguyên nhân là do đến 31/12/2025 Công ty có khoản vay tại Ngân hàng MSB là 2,935 tỷ đồng.

Khoản đóng góp ngân sách, trong năm 2025: Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước là 11.931 triệu đồng (trong đó thuế GTGT 1.594 triệu đồng, tiền thuê đất nộp NSNN là 9.781 triệu đồng). Thuế và các khoản phải thu Nhà nước là 2,92 tỷ đồng là khoản tiền thuế đất được xét Hồ sơ miễn giảm theo đúng Quy định của nhà nước.

Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán tốt. Nguồn vốn lưu động được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo cho việc sử dụng nguồn vốn này được hiệu quả nhất.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty đã chủ động cung ứng đủ, kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.

Bố trí hợp lý mặt bằng và kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa ở từng đơn vị. Vì vậy, Công ty có đủ điều kiện để chế biến nguyên liệu cho sản xuất thép và đảm bảo lượng tồn kho cho nhu cầu tiêu thụ của Công ty.

Sử dụng 100% nguyên liệu thép trong nước sản xuất, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện việc ký hợp đồng đối với các nhà cung cấp các vật tư như kẽm thỏi, chì thỏi, nhôm thỏi, HCLđể được cung cấp sản phẩm có chất lượng tốt và giá ưu đãi. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã đáp ứng tốt yêu cầu vật tư đột xuất để phục vụ cho việc sửa chữa, khắc phục các sự cố để đảm bảo cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty luôn ổn định.

Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Sắp xếp các vật tư nguyên liệu trong kho và bảo quản kho.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

- + Kế hoạch sản xuất: Sản lượng: 3.600 tấn sản phẩm sau cán
- + Doanh thu: 90 tỷ đồng
- + Kế hoạch tiêu thụ: 3.600 tấn sản phẩm sau cán
- + Lợi nhuận trước thuế: 1.2 tỷ đồng

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: "không có"

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Ban lãnh đạo công ty luôn hướng đến các vấn đề môi trường trong các hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với đó là đưa ra những biện pháp thiết thực về công tác bảo vệ môi trường tại phân xưởng sản xuất, nơi làm việc và môi trường xung quanh.

Không ngừng nghiên cứu phát triển nguồn năng lượng xanh nhằm giảm thiểu tác động xấu ảnh hưởng đến môi trường. Xây dựng thói quen tiết kiệm điện trong từng lối suy nghĩ của cán bộ nhân viên Công ty.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

VDT tổ chức và hưởng ứng nhiều hoạt động xã hội có ý nghĩa đối với cộng đồng tại địa phương nhằm kết nối những tấm lòng tương thân tương trợ, tham gia chương trình hiến máu nhân đạo do công đoàn Tổng Công ty thép - CTCP tổ chức. Tổ chức trồng cây xanh.

Trong năm 2025, VDT đã tiến hành nâng cao năng suất lao động thông qua các lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn giúp các cá nhân người lao động có thể nâng cao ý thức, chất lượng làm việc, khai thác tiềm năng của từng cá nhân từ đó phân bổ nguồn lực hợp lý.

Cụ thể, người lao động đã có sáng kiến trong năm. Công ty đã xét công nhận 13 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật với tổng số tiền khen thưởng là 73 triệu đồng.

Công ty đóng đầy đủ các khoản BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Các chế độ BHXH (ốm đau, thai sản, hưu trí...) của người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời, theo quy định với cơ quan bảo hiểm.

Công ty cuối hàng năm đều tổ chức họp mặt cán bộ hưu trí từng làm việc gắn bó với Công ty.

IV. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Đánh giá các mặt hoạt động của Công Ty

Từ đầu năm 2025, toàn thể người lao động CTCP Lưới Thép Bình Tây thực hiện phương án sản xuất kinh doanh trên cơ sở đánh giá các mặt hiệu quả và tiếp tục điều chỉnh phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế. Qua đó, đảm bảo được việc sản xuất liên tục, tạo thu nhập cho người lao động.

Để đảm bảo thời gian giao hàng và tăng hiệu quả kinh doanh, Công ty đã tăng cường gia tăng năng lực sản xuất phân đấu đạt kế hoạch mà HĐQT đề ra.

Năm 2025, trong bối cảnh chi phí đầu vào tăng cao, giá điện điều chỉnh, thị trường xây dựng phục hồi chậm, Công ty CP Lưới thép Bình Tây vẫn duy trì ổn định sản xuất và

hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu SXKD chủ yếu. Kết quả đạt được thể hiện sự chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành của Ban lãnh đạo Công ty; tinh thần trách nhiệm, đoàn kết của tập thể người lao động; đồng thời khẳng định hướng đi phù hợp trong cơ cấu sản phẩm và thị trường tiêu thụ.

Trong năm 2025 Công ty ghi nhận tổng sản lượng sản xuất đạt 3.495 tấn, tăng 21,8% so với cùng kỳ và đạt 116,5% so với kế hoạch; sản lượng tiêu thụ đạt 3.548 tấn, tăng 16,3% so với cùng kỳ và đạt 118,3% so với kế hoạch; doanh thu đạt 83,655 tỷ đồng, tăng 13,4% so với cùng kỳ và đạt 111,5% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 2,041 tỷ đồng, tăng 24,8% so với cùng kỳ và đạt 102,1% so với kế hoạch HĐQT đề ra. Đây là nỗ lực của toàn thể CB CNV từ công tác quản lý điều hành đến công tác đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Đánh giá các mặt hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động, các công việc điều hành quản lý của Ban Tổng Giám Đốc, phối hợp Ban Kiểm Soát kiểm tra các vấn đề chủ yếu:

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội Đồng cổ đông thường niên và Hội đồng quản trị đề ra. Đặc biệt thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, chính sách đầu tư và các chỉ tiêu về kinh tế để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám Đốc, đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực định hướng phát triển Công ty.

-Việc chấp hành và tuân thủ các quy định về Luật Doanh nghiệp, điều lệ của Công ty, quy chế quản lý tài chính và các quy định pháp lý hiện hành của Nhà nước.

Trong năm 2025, nhiều nhân tố tác động làm tăng chi phí (giá nguyên vật liệu đầu vào liên tục thay đổi...), do tác động suy thoái toàn cầu, lạm phát tăng cao đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế trong nước và thế giới trong đó có Công ty CP Lưới Thép Bình Tây. Trước những biến động trên, Công ty đã có những bước đi vô cùng thận trọng với sự phấn đấu, đoàn kết của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty. Cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của lãnh đạo Tổng Công ty nên CTCP Lưới thép Bình Tây đạt được các chỉ tiêu đã đề ra, đảm bảo đời sống cho CBCNV được ổn định.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách Hội đồng quản trị sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
01	Tổng Công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Lê Hải Tú) -	409.890	20,85%	Thành viên điều hành

	Chủ tịch HĐQT.			Công ty
02	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Nguyễn Đông Vững)-Tổng giám đốc-Ủy viên HĐQT.	315.140	16,03%	Thành viên điều hành Công ty
03	Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Ủy viên HĐQT	157.490	8,02%	Thành viên không điều hành Công ty
04	Bà Lê Thị Kim Chính - Ủy viên HĐQT	345.120	17,56%	Thành viên không điều hành Công ty
05	Ông Nguyễn Hồng Lương - Ủy viên HĐQT	149.380	7,60%	Thành viên không điều hành Công ty

Ông Lê Hải Tú - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT chuyên trách
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: không có

Ông Nguyễn Đông Vững - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Tổng Giám đốc
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: không có

Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Phó phụ trách Văn phòng Đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

Bà Lê Thị Kim Chính - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Quản lý
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- SL chức danh thành viên HĐQT công ty khác: 1
 - + Chủ Tịch CTCP Khách sạn L'Amant Đà Lạt
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Tổng Giám đốc CTCP Khách sạn L'Amant Đà Lạt

Ông Nguyễn Hồng Lương - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Số lượng chức danh thành viên HĐQT công ty khác: 1

+ Chủ Tịch HĐQT CTCP Đầu Tư và Phát triển Nhà ở Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh

- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: không có

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: không có

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Cơ cấu thành viên HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông ngày 26/03/2025 gồm:

+ Ông Lê Hải Tú - Chủ Tịch HĐQT

+ Ông Nguyễn Đông Vững - Ủy viên HĐQT

+ Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Ủy viên HĐQT

+ Ông Nguyễn Hồng Lương - Ủy viên HĐQT

+ Bà Lê Thị Kim Chính - Ủy viên HĐQT

Hội đồng quản trị đã tích cực phối hợp với Ban Điều hành Công ty triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tạo việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động;

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 cuộc họp định kỳ hàng Quý nhằm kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của Ban Điều hành, đồng thời trao đổi, bàn bạc, thông qua các chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ giao cho Ban Điều hành thực hiện ở các quý tiếp theo, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 11 Nghị quyết và 07 Quyết định liên quan đến hoạt động toàn diện của Công ty;

- Chỉ đạo tập trung rà soát, đánh giá thúc đẩy việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 32/NQ-VDT ngày 26/03/2025 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty;

- Việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ quy định về nội dung;

Nhìn chung Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách quyết liệt, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của các cổ đông cũng như quyền lợi của người lao động.

Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị tại các cuộc họp HĐQT cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2025 như sau:

Chi tiết số lần tham dự họp:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Số lần tham dự	Lý do
-----	-----------------	---------	-------------	----------------	-------

01	Lê Hải Tú	CT HĐQT	7	7	
02	Nguyễn Đông Vững	TV HĐQT	7	7	
03	Nguyễn Hồng Lương	TV HĐQT	7	7	
04	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HĐQT	7	7	
0	Lê Thị Kim Chính	TV HĐQT	7	7	

Nội dung chính của các cuộc họp Hội đồng quản trị như sau:

Phiên họp	Số thành viên tham dự	Nội dung
Phiên 1	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Báo cáo SXKD Quý IV và cả năm 2024, Phương hướng nhiệm vụ quý I/2025 - Thông qua Nội dung, chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2025. - Thông qua chủ trương đầu tư dự án điện năng lượng mặt trời. - Thông qua chủ trương đầu tư dự án sở hữu công trình tại Nhơn Trạch.
Phiên 2	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, các Tờ trình trình ĐHCĐ thường niên năm 2025. - Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I năm 2025, Phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2025 - Thông qua tờ trình kế hoạch lao động tiền lương năm 2025
Phiên 3	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thực hiện theo chủ trương, Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/05/20218 của Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. - Thành lập Tổ công tác hỗ trợ Công ty rà soát lại hồ sơ pháp lý của 02 khu đất 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, Phường 10, Quận 6 và số 792 đường Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh; làm việc với cơ quan có liên quan của Thành phố Hồ Chí Minh về phương án đền bù, hỗ trợ di dời, định giá tài sản trên đất.
Phiên 4	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Kế hoạch SXKD giai đoạn 2025-2030 của CTCP Lưới Thép Bình Tây

Phiên 5	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm 2025, Phương hướng nhiệm vụ giải pháp Quý III năm 2025
Phiên 6	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác Quý III năm 2025, Phương hướng nhiệm vụ giải pháp Quý IV năm 2025
Phiên 7	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua chủ trương hợp đồng/giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Tổng CTy Thép Việt Nam-CTCP trong năm 2026

Qua các cuộc họp trên HĐQT đã ra các Nghị quyết /Quyết định trong năm như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	NQ số 03/NQ-VDT	15/01/2025	Thông qua Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
02	NQ số 04/NQ-VDT	15/01/2025	Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện công tác quý IV năm 2024, Phương hướng nhiệm vụ quý I năm 2025. - Thông qua Dự thảo quyết định về việc liên quan đến các giao dịch tín dụng tại ngân hàng BIDV và biên bản đề nghị cấp tín dụng tại ngân hàng MSB. - Thông qua tờ trình kế hoạch SXKD năm 2025 - Thông qua tờ trình kế hoạch lao động tiền lương năm 2024. - Thông qua hợp đồng với người có liên quan của cổ đông lớn. - Thông qua Tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025. - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025. - Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025.
03	NQ số 10/NQ-VDT	28/02/2025	- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2024. - Thông qua chủ trương đầu tư dự án điện năng



			lượng mặt trời. - Thông qua chủ trương đầu tư dự án sở hữu công trình tại Nhơn Trạch.
04	NQ số 24/NQ-VDT	03/03/2025	Thông qua Thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, các Tờ trình trình ĐHCĐ thường niên năm 2025.
05	NQ số 27b/NQ-VDT	18/03/2025	- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I năm 2025, Phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2025 - Thông qua tờ trình kế hoạch lao động tiền lương năm 2025
06	NQ số 42/NQ-VDT	12/05/2025	- Thực hiện theo chủ trương, Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/05/20218 của Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan đối với hai khu đất tại địa chỉ 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, Phường 10, Quận 6 và số 792 đường Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh - Thành lập Tổ công tác hỗ trợ Công ty rà soát lại hồ sơ pháp lý của 02 khu đất 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, Phường 10, Quận 6 và số 792 đường Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh; làm việc với cơ quan có liên quan của Thành phố Hồ Chí Minh về phương án đền bù, hỗ trợ di dời, định giá tài sản trên đất, báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng quản trị.
07	NQ số 43/NQ-VDT	16/05/2025	Thông qua Kế hoạch SXKD giai đoạn 2025-2030 của CTCP Lưới Thép Bình Tây
08	NQ số 49/NQ-VDT	09/06/2025	- Nhất trí bàn giao 02 khu đất số 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, Phường 10, Quận 6 và số 792 đường Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6 cho Trung tâm Phát triển Quỹ Đất Thành phố trước ngày 15/06/2025 theo thông báo kết luận số 698/TB-VP ngày 03/06/2025 và số 709/TB-VP ngày 04/06/2025 của UBND Quận 6 - Giao nhiệm vụ cho Ông Nguyễn Đông Vững - Tổng Giám đốc Công ty đại diện CTCP Lưới Thép Bình Tây trao đổi làm việc với các bên đối tác về các Hợp đồng hợp tác đầu tư và làm báo cáo phân

			tích, đánh giá tình hình về sự ảnh hưởng của việc tăng tiền thuê đất đối với SXKD của Công ty, có hướng đề xuất cụ thể trước khi trình HĐQT.
09	NQ số 53/NQ-VDT	22/07/2025	- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm 2025, Phương hướng nhiệm vụ giải pháp Quý III năm 2025
10	NQ số 59/NQ-VDT	15/10/2025	- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác Quý III năm 2025, Phương hướng nhiệm vụ giải pháp Quý IV năm 2025
11	NQ số 62/NQ-VDT	17/12/2025	-Thông qua chủ trương hợp đồng/giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Tổng CTy Thép Việt Nam-CTCP trong năm 2026
12	QĐ số 07/QĐ-VDT	22/01/2025	Về việc liên quan đến các giao dịch tín dụng tại Ngân hàng
13	QĐ số 08/QĐ-VDT	13/04/2024	Về việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
14	QĐ số 30/QĐ-HĐQT-VDT	24/03/2025	Về việc Giao kế hoạch lao động, tiền lương năm 2025
15	QĐ số 38/QĐ-VDT	28/03/2025	Về việc Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024
16	QĐ số 44/QĐ--VDT	20/05/2025	Về việc Ban hành quy chế hoạt động của HĐQT
17	QĐ số 45/QĐ-VDT	26/05/2025	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện BCTC năm 2025
18	QĐ số 46/QĐ-HĐQT-VDT	26/05/2025	Về việc thành lập Tổ hỗ trợ CTCP Lưới Thép Bình Tây trong việc thực hiện QĐ thu hồi số 1996/QĐ-UBND

1.3 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:

Hội đồng quản trị có 03 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Không có một số hoặc một nhóm thiểu số thành viên nào có ảnh hưởng chi phối các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

Danh sách 03 thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành Công ty như sau:

+ Ông Nguyễn Mạnh Hùng : Thành viên HĐQT

+ Ông Nguyễn Hồng Lương : Thành viên HĐQT

+ Bà Lê Thị Kim Chính : Thành viên HĐQT.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành Công ty:

+ Ông Lê Hải Tú : Chủ Tịch HĐQT

+ Ông Nguyễn Đông Vững : Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc

1.4. Công tác giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty:

- Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành Công ty; hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động và đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm.

- Ban điều hành đã luôn bám sát Nghị quyết của HĐQT, phương hướng, nhiệm vụ đề ra hàng năm, bám sát tình hình thị trường để linh hoạt điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ Công ty.

- Ban Điều hành đã tích cực chỉ đạo triển khai các công việc cụ thể về quản lý, kinh doanh, kết quả năm 2025 lợi nhuận trước thuế đạt 2.04 tỷ đồng.

1.5. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT:

- Thông qua Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã xây dựng hệ thống các quy chế quản trị và các quy định quản lý nội bộ phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và triển khai thực hiện nề nếp và có hiệu quả trong Công ty;

- Công ty đã triển khai các giải pháp năm 2025, nỗ lực phấn đấu vượt khó khăn thử thách để hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông năm 2025 giao, sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả và có lãi;

- Tập thể Hội đồng quản trị đoàn kết, thống nhất, các nội dung xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị đều được biểu quyết thống nhất quyết định. Tuy nhiên trong quá trình làm việc, trao đổi, thảo luận có thể có những ý kiến trái chiều nhưng đều cùng hướng tới một mục đích đó là vì sự ổn định và phát triển của Công ty;

- Các thành viên trong Hội đồng quản trị đều thực hiện đầy đủ quyền hạn, nghĩa vụ theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, Quyết định phân công nhiệm vụ của các Thành viên Hội đồng quản trị.

1.6 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Thị trường thép năm 2026 được dự báo sẽ hồi phục nhẹ, với tăng trưởng cầu yếu nhưng ổn định, sự đóng góp chính từ các thị trường mới nổi, trong khi các yếu tố rủi ro như thương mại quốc tế, chính sách bảo hộ và chi phí nguyên liệu vẫn là thách thức lớn.

Trong bối cảnh có nhiều rủi ro và thách thức như vậy, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2026 trên tinh thần thận trọng, ưu tiên kiểm soát rủi ro, tiếp tục linh hoạt trong điều hành để hài hòa các mục tiêu trước mắt và lâu dài.

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty như sau:

+ Kế hoạch tiêu thụ: 3.600 tấn sản phẩm sau cán

+ Lợi nhuận trước thuế: 1,2 tỷ đồng

*** Giải pháp thực hiện:**

- Thực hiện các hạng mục đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt.
- Thường xuyên theo dõi, bám sát thị trường để tìm kiếm cơ hội kinh doanh có hiệu quả.
- Nghiên cứu đầu tư dự án sản xuất để đa dạng hoá sản phẩm và tăng sản lượng sản xuất.
- Đẩy mạnh việc tiết kiệm các chi phí sản xuất, tăng vòng quay vốn, không để phát sinh nợ xấu, nợ khó thu hồi.
- Sử dụng hợp lý nguồn vốn tự có thông qua việc thường xuyên tra xét công nợ phải thu, phải trả để có biện pháp xử lý thích hợp.
- Làm tốt công tác xây dựng kế hoạch tài chính với các tổ chức tín dụng thông qua việc nâng cao tối đa hạn mức cho vay tín chấp, sẵn sàng đáp ứng đủ nguồn vốn cho mọi thương vụ kinh doanh.
- Chuẩn bị kế hoạch bảo trì sửa chữa nâng cấp thiết bị đảm bảo đúng theo kế hoạch, bố trí sắp xếp thời gian khoa học và phù hợp với chương trình kế hoạch sản xuất- tiêu thụ công ty.
- Xây dựng và trình duyệt kế hoạch lao động tiền lương mới phù hợp với hoạt động công ty, đảm bảo mức tiền lương và thu nhập CBCNV bằng và cao hơn năm 2025.
- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đồng thời đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội cổ đông đã thông qua.
- Chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định của Luật chứng khoán áp dụng cho công ty đại chúng.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên Ban kiểm soát sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ	Ghi chú
01	Phạm Thị Thanh Bình			Trưởng BKS	Bổ nhiệm từ 26/03/2025
02	Huỳnh Thị Tuyết Trâm			Trưởng BKS	Miễn nhiệm từ 26/03/2025
03	Bùi Thị Thu Nga			Ủy viên	
04	Phạm Huy Phúc			Ủy viên	Bổ nhiệm từ 26/03/2025

Bà Phạm Thị Thanh Bình - Thành viên ban kiểm soát

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh-Tài chính kế toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Chuyên viên Ban tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP

Bà Bùi Thị Thu Nga - Thành viên ban kiểm soát

- Trình độ chuyên môn: Cao Đẳng tin học, Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: trưởng phòng Tổng hợp
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: không có

Ông Phạm Huy Phúc - Thành viên ban kiểm soát

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Chuyên viên Ban Pháp chế Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: không có

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

Chi tiết số lần tham dự họp:

Stt	Kiểm soát viên	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Phạm Thị Thanh Bình	2/2	100	100	Bổ nhiệm từ 26/03/2025
02	Bùi Thị Thu Nga	2/2	100	100	

03	Phạm Huy Phúc	2/2	50	100	Bổ nhiệm từ 26/03/2025
----	---------------	-----	----	-----	---------------------------

- Năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức hai cuộc họp với nội dung chính là:

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm 2025 đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và thống nhất các nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2025 như báo cáo của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ pháp luật, điều lệ Công ty và việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 của HĐQT và Tổng Giám Công ty.

Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức, tài chính kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính của Công ty.

Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch năm 2025 và việc thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Giám sát công tác quản lý công nợ và tình hình thực hiện các quy chế, quy định của Công ty.

2.3. Giao dịch với người có liên quan

Giao dịch giữa công ty với các Công ty có liên quan trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP đã được ĐHĐCĐ, HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền và được công bố thông tin kịp thời.

Giá mua bán trong các giao dịch trên là giá thỏa thuận theo thời điểm.

Giá trị giao dịch với các Công ty có liên quan được trình bày đầy đủ tại báo cáo tài chính và báo cáo tình hình quản trị năm 2025 của Công ty.

2.4. Kết quả giám sát đối với các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

HĐQT đã bám sát tình hình hoạt động của Công ty. Hàng quý, HĐQT tổ chức đánh giá kết quả hoạt động của Công ty theo nghị quyết đã đề ra, xác định nhiệm vụ trọng tâm cho giai đoạn tiếp theo và thảo luận cùng Ban Giám đốc các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Kịp thời chỉ đạo, xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT thông qua việc lấy ý kiến của các thành viên qua thư điện tử. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban Điều hành đã hoàn thành tốt việc giải phóng mặt bằng và giao trả đất sạch 2 khu : Nguyễn Văn Luông và Phạm Văn Chí đúng thời hạn.

2.5. Phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý cung cấp thông tin, tạo điều kiện trong việc thực thi nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Trưởng ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tháng và một số cuộc họp khác của Công ty.

2.6. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban điều hành quan tâm, chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác dự báo, phân tích thị trường, đa dạng hóa nguồn cung cấp hàng hóa và xây dựng phương án dự trữ hàng tồn kho hợp lý theo từng thời điểm nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và kịp thời nắm bắt các cơ hội khi thị trường có diễn biến thuận lợi.

- Tăng cường công tác đánh giá, thẩm định khách hàng và kiểm soát chặt chẽ quy trình bán hàng và quản lý công nợ, hạn chế phát sinh công nợ khó đòi, bảo đảm an toàn vốn cho Công ty.

- Rà soát, hoàn thiện và chuẩn hoá các quy trình quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong toàn Công ty.

- Hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế nội bộ, bảo đảm tuân thủ đầy đủ của pháp luật hiện hành.

2.7. Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát:

Căn cứ chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong năm 2026 Ban Kiểm soát tập trung thực hiện kiểm tra, giám sát các nội dung trọng tâm sau:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện các nội dung khác theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT.

- Giám sát tình hình tài chính và việc tuân thủ Quy chế quản lý kinh doanh, tài chính, công nợ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2025, báo cáo tài chính quý/năm 2026 của Công ty. Hàng quý lập báo cáo đánh giá hoạt động trong kỳ và đề xuất kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về công tác quản trị tại Công ty.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty.

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCD, HĐQT.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, triển khai đầy đủ, kịp thời công việc cụ thể trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Danh sách HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

ĐVT: VND

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương và các khoản thu nhập khác	Thù lao
01	Lê Hải Tú	Chủ tịch HĐQT	666.844.591	
02	Nguyễn Đông Vững	UV HĐQT-kiêm TGD	699.663.188	
03	Nguyễn Mạnh Hùng	UV HĐQT		38.000.000
04	Nguyễn Hồng Lương	UV HĐQT		36.000.000
05	Lê Thị Kim Chính	UV HĐQT		36.000.000
06	Lê Thị Phương Dung	Kế toán trưởng	338.241.536	
07	Phạm Thị Thanh Bình	Trưởng BKS		39.000.000
08	Bùi Thị Thu Nga	TV BKS	314.473.513	
09	Phạm Huy Phúc	TV BKS		18.000.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bà Lê Thị Phương Dung	KTT	28.330	1,44%	22.430	1,14%	Cơ cấu danh mục cá nhân

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2025 có các hợp đồng về giao dịch đối với người nội bộ và những người liên quan tới người nội bộ như sau:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Giấy CNĐ KDN /MS T	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Thép Vicasa - Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đông lớn	Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, P Anh Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	3600 9617 62	1 lần/nă m	NQ số 57/NQ- VDT ngày 30/12/2025	Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 0.23 tấn + Giá trị: 4.18 triệu đồng	Doanh thu
2	CTCP Thép Thủ Đức - Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đông lớn	Km9 Xa Lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, HCM	0305 4093 26	4 lần/nă m		Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 7.13 tấn + Giá trị: 127.59 triệu đồng Mua Dây thép các loại: + Số lượng: 0.25 tấn + Giá trị: 2.36 triệu đồng	Doanh thu
3	CTCP Thép Nhà Bè - Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đông lớn	KCN Nhơn Trạch 2, Nhơn Phú, Xã Phú Hội, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai	0305 3938 38- 001	6 lần/nă m		Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 1.76 tấn + Giá trị: 32.48 triệu đồng Mua Thép góc các loại + Số lượng: 1.35 tấn + Giá trị: 22.14 triệu đồng	Doanh thu
4	CTCP Cơ khí Luyện kim	Người có liên quan của Cổ	Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP	3600 8697 28	1 lần/nă m		Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 0,88 tấn	Doanh thu

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Giấy CND KDN /MS T	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
		đồng lớn	Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai				+ Giá trị: 15.8 triệu đồng	
5	CTCP Mạ kẽm Công nghiệp Vingal - Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đồng lớn	Số 4, Đường 2A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	3600 2390 28	Mỗi tháng		Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 164.19 tấn + Giá trị: 3.08 tỷ đồng	Doanh thu
6	CTCP TNHH Nippovina	Người có liên quan của Cổ đồng lớn	136A Đường Bùi Văn Ba, P Tân Thuận Đông, Q7, HCM	0300 8289 97	Mỗi tháng		Mua thép lá các loại: + Số lượng: 341.7 m + Giá trị: 34.8 triệu đồng Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 0,196 tấn + Giá trị: 4,21 triệu đồng Dịch vụ: + Giá trị: 0,738 tỷ đồng/tỷ đồng Dịch vụ: + Giá trị: 0,7 tỷ đồng	Mua hàng và doanh thu
7	Tổng Công ty Thép Việt Nam- CTCP	Người có liên quan của Cổ đồng lớn	91 Láng Hạ Phường Láng Hạ Q.Đống Đa HN	0100 1000 47	2 lần/nă m		Dịch vụ: + Giá trị: 0,053 tỷ đồng	Mua hàng
8	CTCP Giao nhận kho vận Ngoại Thương	Người có liên quan của Cổ đồng lớn	406 Nguyễn Tất Thành, P 18, Q 4, HCM	0300 6482 64	Mỗi tháng		Dịch vụ: + Giá trị: 0,422 tỷ đồng	Mua hàng

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Giấy CND KDN /MS T	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Việt Nam							

Danh sách giao dịch với các Công ty trong hệ thống Tổng Công Ty Thép Việt Nam-CTCP (kèm theo Tờ trình số 15/TTr-VDT về việc giao dịch nội bộ trên 35% Tổng tài sản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 32/NQ-ĐHĐCĐ-VDT ngày 26/03/2025)

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Giấy CND KDN /MS T	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Kim Khí TPHCM- Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đông lớn	193 Đinh Tiên Hoàng, P ĐaKao, Quận 1, HCM	0300 3993 60	3 lần/nă m	NQ số 32/NQ- ĐHĐCĐ- VDT ngày 26/03/2025	Mua Dây thép các loại: + Số lượng: 881,85tấn + Giá trị: 11.59 tỷ đồng	Mua hàng

3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, điều lệ, quy chế nội bộ nhằm đảm bảo Công ty được vận hành suôn sẻ, theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích chung của Công ty nói chung và của các cổ đông nói riêng, tạo mọi điều kiện cho việc giám sát hoạt động của Công ty một cách hiệu quả.

VDT đã rà soát và nâng cao năng lực của hệ thống quản trị hướng tới mục tiêu chính là hoàn thiện toàn bộ hệ thống quản trị và các thông lệ quản trị tốt nhất trên thị trường; tối ưu hóa các công cụ quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động. Theo đó, Công ty có thể tận dụng được tối đa các nguồn lực trong Công ty.

Về công tác quản trị quan hệ chất lượng, trong năm 2024, Công ty tiếp tục duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả quản trị Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác cũng thực hiện các công tác như:

+ Tham gia các Hội thảo tập huấn trực tuyến/trực tiếp về quản trị các công ty đại chúng do UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán tổ chức nhằm tiếp cận những hướng quản trị mới, hiệu quả hơn. Nhờ đó mà Ban lãnh đạo Công ty có thể cập nhật đầy đủ, chính xác các văn bản hướng dẫn Luật mới của UBCKNN và Sở Giao dịch Chứng khoán.

+ Tuân thủ luật pháp, Điều lệ tổ chức và các Quy chế hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều phù hợp thẩm quyền và tuân thủ nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua. Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty thực hiện đúng Nghị quyết và Quyết định của HĐQT, chấp hành theo đúng pháp luật hiện hành. VDT luôn đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Bên cạnh đó, nhiệm vụ công bố thông tin của Công ty cho cổ đông, nhà đầu tư được công bố đúng quy định thông qua website Công ty, hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, nhằm giúp cổ đông có điều kiện theo dõi việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ phê duyệt và hiệu quả hoạt động của HĐQT. Từ đó nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn tiềm năng của thị trường, tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn, tạo dựng niềm tin của nhà đầu tư đối với VDT.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc về Thuyết minh số 31 - Bản thuyết minh Báo cáo tài chính. Trong năm, Công ty đã thực hiện bàn giao hai khu đất tại số 792, Đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 và số 165/5 Đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 về cho Trung tâm Phát triển quỹ đất. Trong đó, khu đất tại số 165/5, Đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 đang được Công ty dùng làm tài sản hợp tác trong hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây, do khu đất này đã bị thu hồi nên hợp đồng hợp tác chắc chắn không thực hiện được. Hiện nay, các bên tham gia vẫn chưa thống nhất phương thức xử lý hợp đồng hợp tác đã ký kết cũng như các vấn đề có liên quan.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

Báo cáo kiểm toán năm 2025 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được kiểm toán bởi “Chi nhánh công ty TNHH hãng kiểm toán AASC” lập ngày 04/02/2026.

Kiểm toán viên: **Phạm Văn Sang** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 3864-2025-002-1) đã ký.

1572
SỞ TÀI
HÀ NỘI
TÀI
ĐC

Giám đốc: Trần Trung Hiếu. (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 2202-2023-002-1) đã ký.

2. Báo cáo tài chính năm 2025:

2.1 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025:

ĐVT: VND

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024
I	Tổng tài sản	36.890.172.609	31.257.164.992
1	Tài sản ngắn hạn	28.800.302.612	23.454.642.143
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	8.361.943.793	4.193.031.219
	- Các khoản phải thu	2.718.276.122	8.799.565.352
	- Hàng tồn kho	14.797.347.961	10.411.739.097
	- Tài sản ngắn hạn khác	2.922.734.736	50.306.475
2	Tài sản dài hạn	8.089.869.997	7.802.522.849
	- Phải thu dài hạn khác		
	- TSCĐ	6.532.956.689	7.331.743.040
	- Tài sản dài hạn khác	1.556.913.308	470.779.809
II	Tổng nguồn vốn	36.890.179.609	31.257.164.992
1	Nợ phải trả	10.118.457.078	4.397.937.432
	- Nợ ngắn hạn	9.877.457.078	4.156.937.432
	- Nợ dài hạn	241.000.000	241.000.000
2	Vốn chủ sở hữu	26.771.715.531	26.859.227.560

2.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025:

ĐVT: VND

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024
1	Dthu thuần hàng bán & dịch vụ	83.644.105.929	73.7743.932.548
2	Giá vốn hàng bán	75.582.556.936	65.755.840.801
3	Lợi nhuận gộp (10-11)	8.061.548.993	8.018.091.747
4	Doanh thu hoạt động tài chính	10.503.124	10.579.466
5	Chi phí tài chính	20.488.986	26.408.321
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	20.488.986	26.408.321

6	Chi phí bán hàng	220.373.075	222.459.323
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.668.171.917	5.574.518.162
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	2.163.018.139	2.205.285.407
9	Thu nhập khác	1.013.977	93.765
10	Chi phí khác	122.873.990	585.082.431
11	Lợi nhuận khác	(121.860.013)	(585.988.666)
12	Tổng LN trước thuế	2.041.158.126	1.620.296.741
13	Thuế TNDN hiện hành	441.677.629	473.891.478
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.599.480.497	1.146.405.263
15	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	814	583

Toàn văn báo cáo kiểm toán năm 2025 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được đăng tải trên website: www.luoithepbinhhtay.com.vn.

Trên đây là toàn bộ báo cáo thường niên năm 2025 của CTCP Lưới Thép Bình Tây.

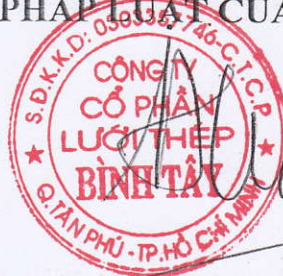
Mã chứng khoán: **VDT**

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Cổ đông VDT;
- Lưu VT, Tký Cty.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



Nguyễn Đông Vững